

TRƯỜNG ĐẠI HỌC KIẾN TRÚC ĐÀ NẴNG
KHOA CÔNG NGHỆ THÔNG TIN



ĐỒ ÁN TỐT NGHIỆP
NGÀNH: CÔNG NGHỆ THÔNG TIN

ĐỀ TÀI:

XÂY DỰNG WEBSITE THƯƠNG MẠI ĐIỆN TỬ
BÁN CÂY XANH

Người hướng dẫn: **TS. NGUYỄN HÀ HUY CƯỜNG**

Sinh viên thực hiện: **NGUYỄN XUÂN LINH**

Mã số sinh viên: **1851220115**

Lớp: **18CT4**

Đà Nẵng, 12/2022

TRƯỜNG ĐẠI HỌC KIẾN TRÚC ĐÀ NẴNG
KHOA CÔNG NGHỆ THÔNG TIN



ĐỒ ÁN TỐT NGHIỆP
NGÀNH: CÔNG NGHỆ THÔNG TIN

ĐỀ TÀI:

XÂY DỰNG WEBSITE THƯƠNG MẠI ĐIỆN TỬ
BÁN CÂY XANH

Người hướng dẫn: **TS. NGUYỄN HÀ HUY CƯỜNG**

Sinh viên thực hiện: **NGUYỄN XUÂN LINH**

Mã số sinh viên: **1851220115**

Lớp: **18CT4**

Đà Nẵng, 12/2022

TÓM TẮT

Tên đề tài: Xây dựng website Thương mại điện tử bán cây xanh

Sinh viên thực hiện: Nguyễn Xuân Linh

Mã số SV: 1851220115 Lớp: 18CT4

Tóm tắt nội dung thực hiện đề tài gồm các phần như sau:

- ❖ Thiết kế giao diện website thân thiện với người dùng.
- ❖ Phân tích, thiết kế hệ thống thống thông tin.
- ❖ Xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu.
- ❖ Sử dụng ngôn ngữ lập trình để xây dựng hệ thống.

LỜI CẢM ƠN

Sau hơn ba tháng thực hiện, em đã hoàn thành xong đồ án tốt nghiệp được giao. Để hoàn thành được đồ án này, ngoài sự nỗ lực học hỏi, cố gắng của bản thân còn có sự hướng dẫn tận tình của thầy giáo hướng dẫn Nguyễn Hà Huy Cường. Em xin gửi lời cảm ơn chân thành đến thầy đã đồng hành và giúp đỡ em trong quá trình thực hiện đồ án này.

Em cũng xin cảm ơn các thầy cô trong khoa Công nghệ thông tin trường Đại học Kiến trúc Đà Nẵng đã tạo điều kiện cho em để em có thể hoàn thành tốt được đồ án tốt nghiệp được giao.

Cuối cùng em xin gửi lời cảm ơn đến gia đình, thầy cô và bạn bè đã luôn hỗ trợ, động viên em trong suốt thời gian vừa qua.

Đồ án tốt nghiệp của em khó tránh khỏi những sai sót vì vốn kiến thức, kinh nghiệm còn hạn hẹp, kính mong được sự góp ý và đánh giá của quý thầy cô để bài báo cáo này được hoàn thiện hơn.

Em xin chân thành cảm ơn!

Đà Nẵng, tháng 12 năm 2022

Sinh viên

Nguyễn Xuân Linh

CAM ĐOAN

Em xin cam đoan đồ án tốt nghiệp của mình không sao chép và được thực hiện dựa trên sự nghiên cứu và tìm tòi của bản thân. Nếu sai em xin chịu mọi hình thức kỷ luật do Khoa và Nhà trường đề ra.

Tất cả nội dung tìm hiểu nghiên cứu đều được trích dẫn đầy đủ trong phần Tài liệu tham khảo.

Sinh viên thực hiện

Nguyễn Xuân Linh

MỤC LỤC

TÓM TẮT.....	
LỜI CẢM ƠN.....	i
CAM ĐOAN.....	ii
MỤC LỤC	iii
DANH SÁCH CÁC BẢNG	vii
DANH SÁCH CÁC HÌNH VẼ	viii
DANH SÁCH CÁC KÍ HIỆU, CHỮ VIẾT TẮT	xi

Trang

MỞ ĐẦU.....	1
1 Mục đích thực hiện đề tài	1
2 Mục tiêu đề tài	1
3 Phạm vi nghiên cứu và đối tượng nghiên cứu.....	2
4 Phương pháp nghiên cứu	2
5 Cấu trúc đồ án tốt nghiệp.....	3
Chương 1: GIỚI THIỆU TỔNG QUAN.....	4
1.1 Giới thiệu tổng quan về thương mại điện tử và website bán hàng	4
1.2 Cơ sở lý thuyết	5
1.2.1 Tìm hiểu và UX/UI.....	5
1.2.1.1 UI là gì?	5
1.2.1.2 UX là gì?.....	5
1.2.2 Tìm hiểu về HTML, CSS, JS.....	6
1.2.2.1 Tìm hiểu về HTML	6
1.2.2.2 Tìm hiểu về CSS.....	7
1.2.2.3 Tìm hiểu về JS	8
1.2.3 Tính năng của Bootstrap và ứng dụng vào xây dựng website.....	8
1.2.3.1 Bootstrap là gì.....	9

1.2.3.2 Tại sao nên sử dụng Bootstrap để xây dựng giao diện website.....	9
1.2.3.3 Cách sử dụng Bootstrap.....	9
1.2.4 Ngôn ngữ lập trình PHP	10
1.2.4.1 Tìm hiểu về ngôn ngữ PHP	10
1.2.4.2 Ưu điểm, nhược điểm của ngôn ngữ PHP	11
1.2.5 Mô hình MVC	12
1.2.5.1 Mô hình MVC là gì?.....	12
1.2.5.2 Luồng đi trong MVC	13
1.2.6 Tìm hiểu về Laravel Framework	13
1.2.6.1 Laravel là gì?	13
1.2.6.2 Laravel tuân theo mô hình MVC.....	14
1.2.6.3 Các tính năng của Laravel	14
Chương 2: PHÂN TÍCH BÀI TOÁN.....	15
2.1 Phân tích và thiết kế hệ thống thông tin.....	15
2.1.1 Mô tả bài toán website Thương mại điện tử bán cây xanh.....	15
2.1.2 Các chức năng của hệ thống	16
2.1.3 Sơ đồ chức năng kinh doanh(Business Function diagram - BFB)	18
2.2 Phân tích cơ sở dữ liệu	18
2.2.1 Biểu đồ Use-case	18
2.2.1.1 Biểu đồ Use-case đăng nhập.....	18
2.2.1.2 Biểu đồ Use-case giỏ hàng	19
2.2.1.3 Biểu đồ Use-case đặt hàng	19
2.2.1.4 Biểu đồ Use-case tìm kiếm sản phẩm	20
2.2.1.5 Biểu đồ Use-case sản phẩm yêu thích	20
2.2.1.6 Biểu đồ Use-case danh mục sản phẩm	21
2.2.1.7 Biểu đồ Use-case sản phẩm.....	21
2.2.1.8 Biểu đồ Use-case đơn hàng	22
2.2.1.9 Biểu đồ Use-case mã giảm giá	22
2.2.1.10 Biểu đồ Use-case phí vận chuyển.....	23

2.2.1.11 Biểu đồ Use-case slide banner.....	23
2.2.1.12 Biểu đồ Use-case blog.....	24
2.2.2 Mô tả các bảng dữ liệu	24
2.2.2.1 Bảng danh mục sản phẩm: category.....	24
2.2.2.2 Bảng sản phẩm: product.....	24
2.2.2.3 Bảng thư viện ảnh sản phẩm: gallery	25
2.2.2.4 Bảng đơn hàng: bill	26
2.2.2.5 Bảng sản phẩm đơn hàng: order.....	26
2.2.2.6 Bảng mã giảm giá: code_discount.....	27
2.2.2.7 Bảng tài khoản khách hàng: user.....	27
2.2.2.8 Bảng thành phố: city.....	28
2.2.2.9 Bảng quận huyện: distric.....	28
2.2.2.10 Bảng xã phường thị trấn: commune_ward_town	29
2.2.2.11 Bảng phí vận chuyển: shipping_fees.....	29
2.2.2.12 Bảng slide banner: slide.....	29
2.2.2.13 Bảng bài viết: blog.....	30
2.2.2.14 Bảng sản phẩm yêu thích: favourite	30
2.3 Ngôn ngữ lập trình	30
2.3.1 Thiết kế giao diện	30
2.3.2 Xây dựng giao diện bằng Bootstrap và phương pháp thủ công	31
2.3.3 Cài đặt môi trường để xây dựng website.....	32
2.3.3.1 Tải Laravel với Composer.....	32
2.3.3.2 Chạy Laravel trên Localhost	32
2.3.3.3 Tạo bảng dữ liệu bằng Migration	34
2.3.3.4 Tạo Route xử lý	34
2.3.3.5 Tạo hàm để lấy dữ liệu từ Controller	35
2.3.3.6 Hiển thị dữ liệu lên giao diện	35
Chương 3: DEMO CHƯƠNG TRÌNH.....	36
3.1 Giao diện khách hàng.....	36

3.1.1 Trang chủ.....	36
3.1.2 Tìm kiếm sản phẩm	37
3.1.3 Sản phẩm của danh mục	37
3.1.4 Trang chăm nang chăm sóc	38
3.1.5 Trang đăng nhập, đăng ký	39
3.1.6 Trang chi tiết sản phẩm	43
3.1.7 Trang giỏ hàng.....	43
3.1.8 Thanh toán đơn hàng	44
3.1.9 Trang thanh toán trực tuyến	45
3.1.10 Đơn hàng cá nhân	46
3.1.11 Sản phẩm yêu thích	47
3.2 Giao diện quản trị viên.....	47
3.2.1 Giao diện quản lý.....	47
3.2.2 Thêm nội dung sản phẩm	48
3.2.3 Danh sách sản phẩm	50
3.2.4 Các thao tác quản lý nội dung cơ bản.....	50
3.2.5 Thêm thư viện ảnh cho sản phẩm.....	49
KẾT LUẬN	52
1 Kết quả đạt được.....	52
2 Hạn chế đề tài	52
3 Hướng phát triển đề tài	52
TÀI LIỆU THAM KHẢO	
PHỤ LỤC	

DANH SÁCH CÁC BẢNG

Bảng 2.1: Bảng mô tả các chức năng của hệ thống.....	16
Bảng 2.2: Bảng dữ liệu Danh mục sản phẩm	24
Bảng 2.3: Bảng dữ liệu Sản phẩm	24
Bảng 2.4: Bảng dữ liệu Thư viện ảnh sản phẩm	25
Bảng 2.5: Bảng dữ liệu Thông tin đơn hàng đơn hàng	26
Bảng 2.6: Bảng dữ liệu Sản phẩm đơn hàng	26
Bảng 2.7: Bảng dữ liệu Mã giảm giá.....	27
Bảng 2.8: Bảng dữ liệu Thông tin tài khoản khách hàng	27
Bảng 2.9: Bảng dữ liệu Thành phố.....	28
Bảng 2.10: Bảng dữ liệu Quận huyện	28
Bảng 2.11: Bảng dữ liệu Xã phường thị trấn	29
Bảng 2.12: Bảng dữ liệu Phí vận chuyển	29
Bảng 2.13: Bảng dữ liệu Slide banner.....	29
Bảng 2.14: Bảng dữ liệu Blog	30
Bảng 2.15: Bảng dữ liệu Sản phẩm yêu thích	30

DANH SÁCH CÁC HÌNH VẼ

Hình 1.1: Thương mại điện tử là gì?	4
Hình 1.2: Tìm hiểu về UI	5
Hình 1.3: Tìm hiểu về UX	6
Hình 1.4: Tìm hiểu HTML	6
Hình 1.5: Tìm hiểu về CSS.....	7
Hình 1.6: Tìm hiểu về JavaScript	8
Hình 1.7: Tìm hiểu về Bootstrap	9
Hình 1.8: Tìm hiểu về ngôn ngữ PHP	10
Hình 1.9: Kết nối cơ sở dữ liệu bằng PHP	11
Hình 1.10: Thế nào là mô hình MVC?	12
Hình 1.11: Luồng đi trong MVC	13
Hình 1.12: Tìm hiểu về Laravel Framework	13
Hình 1.13: Mô hình MVC trong Laravel.....	14
Hình 2.1: Sơ đồ chức năng kinh doanh(BFD).....	18
Hình 2.2: Biểu đồ Use-case đăng nhập	18
Hình 2.3: Biểu đồ Use-case quản lý giỏ hàng	19
Hình 2.4: Biểu đồ Use-case quản lý đặt hàng	19
Hình 2.5: Biểu đồ Use-case tìm kiếm sản phẩm	20
Hình 2.6: Biểu đồ Use-case sản phẩm yêu thích.....	20
Hình 2.7: Biểu đồ Use-case quản lý danh mục sản phẩm	21
Hình 2.8: Biểu đồ Use-case quản lý sản phẩm.....	21
Hình 2.9: Biểu đồ Use-case quản lý đơn hàng	22

Hình 2.10: Biểu đồ Use-case quản lý mã giảm giá	22
Hình 2.11: Biểu đồ Use-case quản lý phí vận chuyển.....	23
Hình 2.12: Biểu đồ Use-case quản lý slide.....	23
Hình 2.13: Biểu đồ use-case quản lý blog.....	24
Hình 2.14: Bản thiết kế cửa website.....	31
Hình 2.15: Sử dụng Bootstrap để xây dựng giao diện	31
Hình 2.16: Xây dựng giao diện bằng phương pháp thủ công	32
Hình 2.17: Sử dụng Xampp để tạo serve.....	33
Hình 2.18: Cài đặt Laravel	33
Hình 2.19: Tạo bảng dữ liệu bằng Migration	34
Hình 2.20: Tạo Route và xử lý	34
Hình 2.21: Tạo hàm lấy dữ liệu từ Database	35
Hình 2.22: Đổ dữ liệu lên giao diện bằng PHP	35
Hình 3.1: Trang chủ.....	36
Hình 3.2: Tìm kiếm sản phẩm	37
Hình 3.3: Giao diện sản phẩm trong danh mục.....	37
Hình 3.4: Các bài biết của website	38
Hình 3.5: Chi tiết bài viết	39
Hình 3.6: Form đăng nhập khác hàng	40
Hình 3.7: Đăng nhập bằng Facebook	40
Hình 3.8: Đăng nhập bằng Google	41
Hình 3.9: Form đăng ký khác hàng	42
Hình 3.10: Trang chi tiết sản phẩm.....	43
Hình 3.11: Trang giỏ hàng.....	44
Hình 3.12: Trang thanh toán đơn hàng.....	44

Hình 3.13: Thanh toán qua cổng VNPAY.....	45
Hình 3.14: Tích hợp thanh toán qua MOMO	45
Hình 3.15: Tích hợp thanh toán PayPal.....	46
Hình 3.16: Trang đơn hàng của cá nhân.....	46
Hình 3.17: Sản phẩm yêu thích	47
Hình 3.18: Danh sách sản phẩm yêu thích	47
Hình 3.19: Các chức năng của quản trị viên	48
Hình 3.20: Trang thêm sản phẩm	49
Hình 3.21: Trang danh sách sản phẩm	50
Hình 3.22: Các thao tác đối với sản phẩm.....	50
Hình 3.23: Trang thêm thư viện ảnh sản phẩm	51

DANH SÁCH CÁC KÝ HIỆU, CHỮ VIẾT TẮT

Chữ viết tắt	Tên đầy đủ
IT	Information Technology
E-COMMERCE	Electronic Commerce
UI	User Interface
UX	User Experience
HTML	Hypertext Markup Language
XHTML	EXtensible Hypertext Markup Language
CSS	Cascading Style Sheet
JS	JavaScript
DOM	Document Object Model
PHP	Hypertext Preprocessor
MVC	Model – View – Controller
CSDL	Cơ sở dữ liệu
SEO	Search Engine Optimization
BFD	Business Function diagram
CMD	Command Prompt

MỞ ĐẦU

1. Mục đích thực hiện đề tài

Như chúng ta cũng thấy trong thị trường hiện nay thì việc cạnh tranh về kinh doanh ngày càng trở nên quyết liệt và hầu hết những nhà kinh doanh, những công ty lớn đều rất chú tâm đến việc làm thoả mãn khách hàng một cách tốt nhất. So với kinh doanh truyền thống thì kinh doanh trên nền tảng Thương mại điện tử có chi phí thấp hơn, hiệu quả đạt cao hơn. Hơn thế nữa, với lợi thế của công nghệ Internet nên việc truyền tải thông tin về sản phẩm nhanh chóng, thuận tiện. Kết hợp với bộ phận giao hàng tận nơi, là thông qua bưu điện và ngân hàng để thanh toán tiền, càng tăng thêm thuận lợi để loại hình này phát triển.

Ngày nay, ý thức bảo vệ cuộc sống xanh sạch đẹp và nhu cầu trang trí cây cảnh ngày càng tăng. Thưởng thức cây cảnh là một trong những đam mê nó giúp con người thân thiện hơn với môi trường, với thiên nhiên, làm đầu óc thoải và giúp xả stress. Chúng ta dễ dàng bắt gặp cây cảnh xuất hiện hầu hết trong mọi gia đình, góc làm việc... Bản thân em là người yêu thích kinh doanh và cây cảnh nên đã tạo nguồn cảm hứng cho ý tưởng “Kinh doanh cây cảnh” bằng Thương mại điện tử. Qua quá trình phân tích thực trạng và nhu cầu của khách hàng, chính vì thế em quyết định chọn và thực hiện đề tài “Xây dựng website Thương mại điện tử bán cây xanh” cho đề án của mình không chỉ vì mục đích kinh tế mà còn qua đó góp phần thúc đẩy cuộc “Cách mạng bảo vệ môi trường”.

2. Mục tiêu đề tài

Xây dựng “Website Thương mại điện tử bán cây xanh” một cách hiệu quả, giúp giới thiệu sản phẩm và quảng bá thương hiệu đến khách hàng.

Mục tiêu cụ thể bao gồm:

- ❖ Xây dựng một giao diện bán hàng thân thiện, dễ sử dụng với người sử dụng.
- ❖ Tìm hiểu nội dung của website bán hàng trên nền tảng Thương mại điện tử.
- ❖ Tìm hiểu quy trình hoạt động và xây dựng lên web của bán hàng trên nền tảng Thương mại điện tử. Nghiên cứu các công cụ xây dựng hệ thống thông tin.
- ❖ Xây dựng Website Thương mại điện tử để bán cây xanh.

3. Phạm vi nghiên cứu và đối tượng nghiên cứu

❖ *Đối tượng nghiên cứu*

- Các ngôn ngữ lập trình web, các công cụ để lập trình web.
- Tìm hiểu cách thiết kế được một UI thân thiện, dễ sử dụng.
- Tìm hiểu Laravel Framework và quy trình xây dựng một website theo mô hình MVC.
- Quy trình hoạt động của một website.

❖ *Phạm vi nghiên cứu*

- Đề tài tập trung nghiên cứu xây dựng Webtite bán cây xanh sử dụng Laravel Framework.
- Cách để quản lý của một Website Thương mại điện tử.

4. Phương pháp nghiên cứu

❖ *Phương pháp nghiên cứu lý thuyết*

Nghiên cứu qua việc đọc sách, các tài liệu liên quan nhằm xây dựng cơ sở lý thuyết cho đề tài và các biện pháp cần thiết để giải quyết các vấn đề của đề tài.

❖ *Sử dụng phương pháp quan sát*

Là phương pháp thu thập thông tin kiến thức thông qua nghe, nhìn... để thu thập thông tin thực thể nhằm đáp ứng mục tiêu của đề tài.

❖ *Sử dụng phương pháp phân tích - tổng hợp*

Phương pháp phân tích tất cả thông tin đã thu được từ khách hàng qua các quá trình để giúp cho quá trình xây dựng website.

❖ *Phương pháp nghiên cứu tài liệu*

Tìm kiếm, nghiên cứu tài liệu về HTML, CSS, JavaScript,...Tìm hiểu các website bán hàng tương tự để xây dựng website hoàn chỉnh trực quan, dễ tương tác.

❖ *Phương pháp phân tích thiết kế*

Phân tích ra các chức năng bằng biểu đồ Use - case và sử dụng các công cụ để thiết kế (Figma, Diagrams).

5. Cấu trúc đồ án tốt nghiệp

- ❖ **Mở đầu** - Trong phần này, tập trung làm rõ lý mục đích thực hiện đề tài, mục tiêu đề tài, phạm vi và đối tượng nghiên cứu, phương pháp nghiên cứu, cấu trúc đồ án tốt nghiệp.
- ❖ **Chương 1: Giới thiệu tổng quan** - Chương giới thiệu sơ lược về thương mại điện tử và, các ngôn ngữ, công cụ sử dụng xây dựng ứng dụng.
- ❖ **Chương 2: Phân tích bài toán** - Phân tích hệ thống thông tin, thiết kế và xây dựng các chức năng của website.
- ❖ **Chương 3: Demo chương trình** - Chương này phân tích chi tiết ứng dụng, giao diện và chức năng của website.
- ❖ **Kết luận** - Đánh giá kết quả và điểm hạn chế của đề tài và đưa ra hướng phát triển sau này của đề tài.
- ❖ **Tài liệu tham khảo** - Các tài liệu tham khảo trong quá trình thực hiện đồ án.
- ❖ **Phụ lục**

CHƯƠNG 1: GIỚI THIỆU TỔNG QUAN

1.1. Giới thiệu tổng quan về thương mại điện tử và website bán hàng

Hiện nay, Internet và các công nghệ tiên tiến phát triển ngày càng mạnh mẽ và được ứng dụng ngày càng nhiều vào các lĩnh vực kinh tế, sản xuất cũng như đời sống thường ngày của con người. Nhu cầu xã hội ngày một tăng cao cũng chính là động cơ chính thúc đẩy sản xuất và phát triển. Bên cạnh đó việc phổ biến sử dụng Internet đã tạo ra một bước ngoặt mới trong định hướng phát triển ngành Công nghệ thông tin của nước ta cùng với nhu cầu sử dụng máy tính để trao đổi và cập nhật thông tin ngày càng tăng. Từ thực tế đó việc đưa thông tin đáp ứng các nhu cầu của mọi người và hỗ trợ cho việc mua bán diễn ra một cách nhanh chóng, tiết kiệm đã trở nên vô cùng cấp thiết.



Hình 1.1: Thương mại điện tử là gì?

Mua bán, tiếp thị sản phẩm qua mạng Internet là một hoạt động Thương mại điện tử đã không còn trở nên xa lạ với các doanh nghiệp và người tiêu dùng Việt Nam ngày nay. Cùng với sự phát triển mạnh mẽ của các thiết bị công nghệ và Internet, hoạt động Thương mại điện tử này đang ngày càng trở nên sôi động và mang lại những lợi ích không nhỏ cho cả doanh nghiệp và người tiêu dùng. Công nghệ thông tin và Thương mại điện tử có mối quan hệ mật thiết, hay nói cách khác IT là nền tảng phát triển của e-commerce. Dựa trên những ứng dụng, phương pháp và công cụ kỹ thuật của công nghệ thông tin, những nền tảng trang web, hình thức thanh toán, quy trình mua hàng... sẽ được thiết lập nhằm

mang lại cho khách hàng những trải nghiệm mua sắm trực tuyến tối ưu nhất. Con người mua bán trao đổi hàng hóa qua mạng điện tử, thực hiện các giao dịch bằng thanh toán trực tuyến. Với lợi thế dễ sử dụng nhanh gọn, không tốn nhiều công sức, nên ngày được sử dụng nhiều. Hơn nữa đây còn là một xu hướng toàn cầu hóa, thúc đẩy sự phát triển kinh tế của một quốc gia.

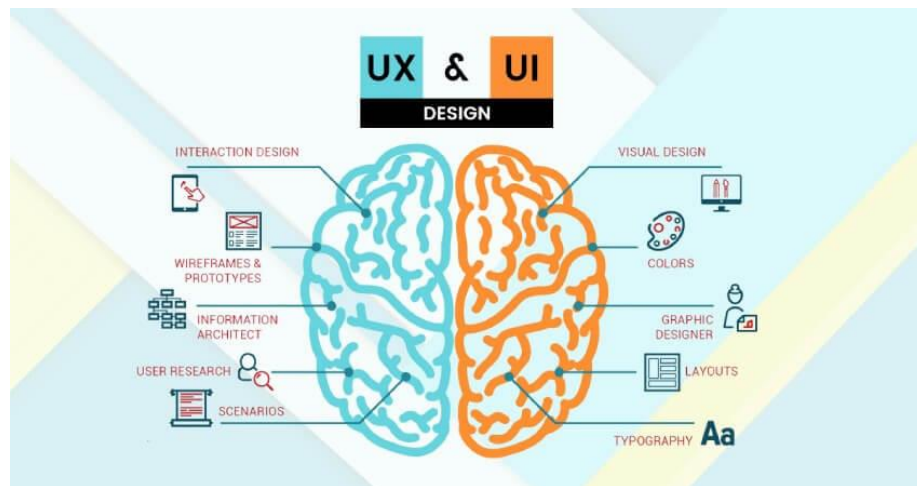
Vì vậy nhu cầu sử dụng tin học vào thương mại rất cao và rất cần thiết.

1.2. Cơ sở lý thuyết

1.2.1. Tìm hiểu về UX/UI

1.2.1.1. UI là gì?

UI là viết tắt của từ User Interface có nghĩa là giao diện người dùng. Hiểu một cách đơn giản nhất thì UI bao gồm tất cả những gì người dùng có thể nhìn thấy như: màu sắc web, bố cục sắp xếp như thế nào, web/app sử dụng fonts chữ gì, hình ảnh trên web có hấp dẫn hay không,...



Hình 1.2: Tìm hiểu về UI.

Trong thiết kế thì UI đóng vai trò là yếu tố truyền tải thông điệp từ người thiết kế, nhà cung cấp dịch vụ, sản phẩm tới người dùng. Đơn giản hơn thì nhà thiết kế đóng vai trò như 1 lập trình viên hoặc nhà xây dựng để bất cứ ai cũng có thể hiểu và sử dụng được sản phẩm của họ.

1.2.1.2. UX là gì?

UX là viết tắt của từ User Experience có nghĩa là trải nghiệm người dùng. Đơn giản hơn thì UX là những đánh giá của người dùng khi sử dụng sản phẩm như: Website hay

App của bạn có dễ sử dụng hay không, việc bố trí sắp xếp bố cục như vậy đã được hay chưa?, sản phẩm đó có đạt được mục đích đề ra không.



Hình 1.3: Tìm hiểu về UX.

Người làm về UX hay còn gọi là UX Designer. UX Designer sẽ nghiên cứu và đánh giá về thói quen và cách mà khách hàng sử dụng rồi đánh giá về sản phẩm website/App nào đó. Sử dụng và đánh giá ở đây đơn giản là những vấn đề: tính dễ sử dụng, sự tiện ích, sự hiệu quả khi hệ thống hoạt động.

1.2.2. Tìm hiểu về HTML, CSS, JS

1.2.2.1. Tìm hiểu về HTML

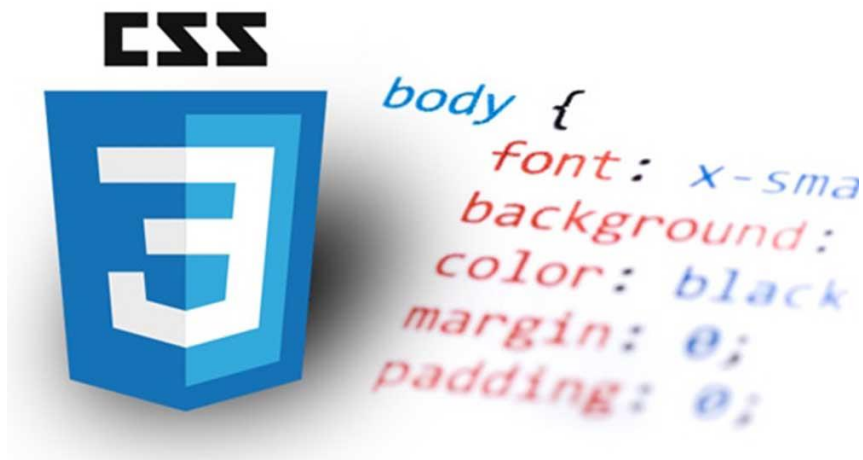


Hình 1.4: Tìm hiểu HTML.

HTML là một từ viết tắt của Hypertext Markup Language, nó là một loại ngôn ngữ siêu văn bản và được sử dụng rất phổ biến trong lập trình web. Chính vì vậy, khi người dùng click vào các liên kết ở trong một trang web thì có thể dẫn tới sự xuất hiện của nhiều trang web khác nhau. Một trang như vậy người ta thường gọi là một trang HTML. Ngoài ra, HTML còn hỗ trợ cho người dùng trong việc lập trình để tạo ra các cấu trúc và phân loại được các thành phần khác bên trong trang web. Nó thường có khả năng phân chia cho các đoạn văn, blog, heading, footer, header và một số đường link liên kết khác.

1.2.2.2. Tìm hiểu về CSS

CSS – Cascading Style Sheet là một ngôn ngữ lập trình được thiết kế vô cùng đơn giản, dễ sử dụng. Với CSS hướng tới mục tiêu chính là giúp đơn giản hóa được quá trình tạo ra các website.



Hình 1.5: Tìm hiểu về CSS.

Nhiệm vụ chính của CSS là thực hiện việc xử lý giao diện của một trang web cụ thể. Đó là những yếu tố như màu sắc văn bản, hay khoảng cách giữa các đoạn, hoặc kiểu font chữ, hình ảnh, bố cục, màu nền,... đều có thể thay đổi, chỉnh sửa theo ý muốn với hỗ trợ của CSS.

Sử dụng CSS chính là một công cụ hỗ trợ hữu ích và cần thiết cho quá trình phát triển, thiết kế website. Những công việc mà HTML không xử lý được sẽ được giải quyết tốt với CSS. Nhờ có CSS giúp mang lại khả năng kiểm soát mạnh mẽ, hiệu quả với quá trình trình bày một tài liệu HTML cụ thể. Bởi thế mà nó là công cụ thường được kết hợp với các ngôn ngữ như HTML hay XHTML.

1.2.2.3. Tìm hiểu về JS



Hình 1.6: Tìm hiểu và JavaScript.

JavaScript hay còn được gọi tắt là JS, đây là một ngôn ngữ lập trình website khá phổ biến hiện nay bên cạnh HTML và CSS. Về cơ bản ngôn ngữ JavaScript được tích hợp để nhúng vào HTML nhằm hỗ trợ cho trang web trở nên sống động hơn. Nói cách đơn giản, JS sẽ giúp cho website từ trạng thái “tĩnh” trở nên “động” với nhiều hiệu ứng và hỗ trợ giúp thu hút người dùng, khiến họ có trải nghiệm tốt hơn.

Ứng dụng cụ thể của ngôn ngữ này được thể hiện rõ rệt như một công cụ hỗ trợ đặc lực của các lập trình viên website, cụ thể như sau:

- ❖ Thay đổi nội dung HTML như tìm một phần tử của HTML và dùng để thay đổi nội dung của phần tử (Internal HTML) sang nội dung thuộc Javascript.
- ❖ JavaScript còn có thể sử dụng để thay đổi các giá trị của thuộc tính trên cấu trúc HTML. Ví dụ: thay đổi thuộc tính src (source) của tag .
- ❖ JS dùng để thiết kế trang web động và một số hiệu ứng hình ảnh thông qua DOM.

1.2.3. Tính năng của Bootstrap và ứng dụng vào xây dựng website

1.2.3.1. Bootstrap là gì?



Hình 1.7: Tìm hiểu về Bootstrap.

Bootstrap là một bộ sưu tập miễn phí của các mã nguồn mở và công cụ dùng để tạo ra một mẫu website hoàn chỉnh. Với các thuộc tính về giao diện được quy định sẵn như kích thước, màu sắc, độ cao, độ rộng,... các designer có thể sáng tạo nhiều sản phẩm mới mẻ nhưng vẫn tiết kiệm thời gian khi làm việc với framework này trong quá trình thiết kế giao diện website.

1.2.3.2. Tại sao nên sử dụng Bootstrap để xây dựng giao diện website

Giữa muôn vàn ứng dụng thiết kế website hiện nay, Bootstrap vẫn có khả năng cạnh tranh cao là nhờ những đặc điểm nổi bật sau:

- ❖ Dễ dàng thao tác.
- ❖ Tùy chỉnh dễ dàng.
- ❖ Chất lượng sản phẩm đầu ra hoàn hảo.
- ❖ Độ tương thích cao.

1.2.3.3. Cách sử dụng Bootstrap

Bootstrap 4 là framework khá đơn giản, người sử dụng không cần chuyên môn cao cũng có thể tự thiết kế website với Bootstrap, hơn nữa Bootstrap 4 có khả năng tương thích với mọi trình duyệt web mới nhất.

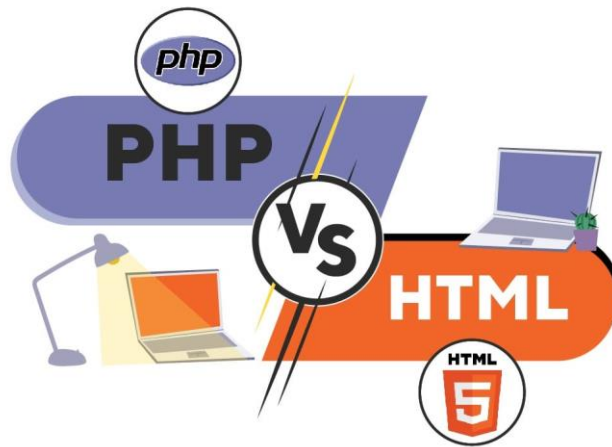
- ❖ Bước 1: Download Bootstrap 4 tại địa chỉ website:
<https://getbootstrap.com/docs/4.1/getting-started/download/> => và giải nén các tệp.
- ❖ Bước 2: Tạo thư mục HTML

- ❖ Bước 3: Sau khi giải nén tệp, sao chép (copy) tệp CSS và tệp JS trong thư mục HTML => Tạo tệp index.html
- ❖ Bước 4: Liên kết tệp CSS Bootstrap => Sao chép mã sau: `<!-- CSS lõi Bootstrap -->`
→ `<link href = "css / bootstrap.css" rel = "stylesheet">` => Dán (paste) vào tệp index.html trong thẻ `<head>`.
- ❖ Bước 5: Tiếp tục sao chép mã: `<script src = "https://ajax.googleapis.com/ajax/libs/jquery/1.12.4/jquery.min.js"></script>`,
`<script src = "js / bootstrap.js"></script>`

Thêm JavaScript Bootstrap sau Footer của index.html để tải trang nhanh.

1.2.4. Ngôn ngữ lập trình PHP

1.2.4.1. Tìm hiểu về ngôn ngữ PHP



Hình 1.8: Tìm hiểu về ngôn ngữ PHP.

PHP là viết tắt của Hypertext Preprocessor, ngôn ngữ lập trình PHP được sử dụng để xây dựng các website và ứng dụng web. PHP là ngôn ngữ kịch bản làm việc trên server với nhiệm vụ là kết nối cơ sở dữ liệu và thực hiện các chức năng của web hoặc ứng dụng web. PHP dễ dàng được nhúng vào HTML qua cặp thẻ `<?php ... ?>`, khi chạy PHP sẽ sinh ra các mã HTML để trả về cho phía người dùng.

PHP là một ngôn ngữ lập trình cực kỳ phổ biến khi phát triển website và các ứng dụng Web do khả năng tương thích cao với các trình duyệt và là một ngôn ngữ mềm dẻo linh hoạt khi giải quyết các vấn đề.

1.2.4.2. Ưu điểm, nhược điểm của ngôn ngữ PHP

❖ **Ưu điểm:** PHP là một trong những ngôn ngữ lập trình phổ biến nhất vì những lợi ích mà nó đem lại. Về cơ bản, có 4 ưu điểm chính:

- **Tính đơn giản và linh động:** PHP sử dụng mã nguồn mở nên việc cài đặt và sử dụng nó rất dễ dàng.
- **Cộng đồng hỗ trợ lớn:** PHP là một ngôn ngữ phổ biến nên các diễn đàn, đội nhóm chuyên sâu của PHP thuộc hàng ngũ đầu của ngành. Bên cạnh đó, thị trường tuyển dụng cho công việc này cũng chưa bao giờ giảm nhiệt.
- **Cơ sở dữ liệu đa dạng:** PHP cho phép kết nối với hầu hết các loại cơ sở dữ liệu như MySQL, mSQL, MS-SQL, SQLite, PostgreSQL, v.v. Nhờ vậy, bạn sẽ không bị giới hạn và có thể chọn cơ sở dữ liệu tối ưu nhất cho ứng dụng của mình.



Hình 1.9: Kết nối cơ sở dữ liệu bằng PHP.

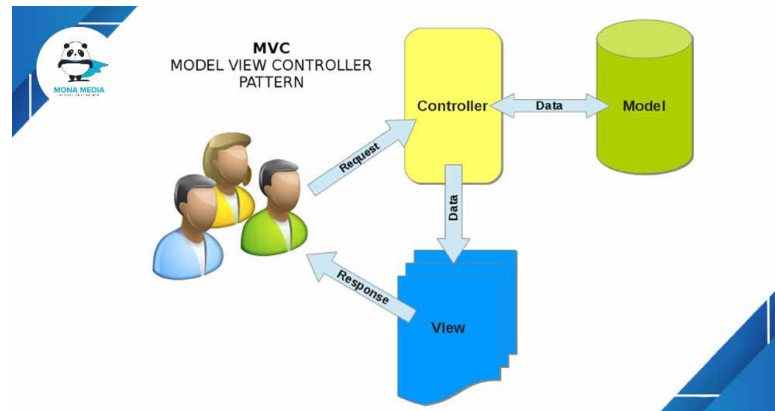
- **Thư viện phong phú:** Nhiều sách hướng dẫn và các tài liệu tham khảo có sẵn, cung cấp các kiến thức hữu ích cho các lập trình viên mới làm quen dần.

❖ **Nhược điểm:** Mặc dù ngôn ngữ lập trình PHP hữu ích cho việc phát triển web, nhưng nó cũng có một số nhược điểm nhất định. Trong đó, hạn chế lớn nhất có thể kể đến chính là lỗi bảo mật đến từ hai nguyên do chính:

- **Bản chất mã nguồn PHP:** Ngôn ngữ PHP có mã nguồn mở. Điều này có nghĩa là các lỗ hổng của mã nguồn sẽ bị công khai ngay sau khi chúng được tìm thấy. Do đó, trước khi kịp sửa chữa, các lỗ hổng có thể bị khai thác cho các mục đích xấu.
- **Một số ứng dụng bằng ngôn ngữ PHP được thiết kế bởi người thiếu kinh nghiệm:** Bởi PHP phù hợp với lập trình viên mới vào nghề. Cho nên một số trang web và ứng dụng được phát triển bởi những người còn thiếu kinh nghiệm cũng sẽ đem đến hiệu suất và bảo mật kém hơn.

1.2.5. Mô hình MVC

1.2.5.1. Mô hình MVC là gì?



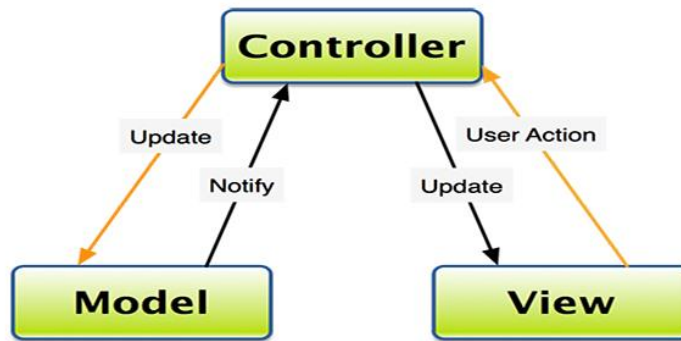
Hình 1.10: Thế nào là mô hình MVC?

MVC là chữ viết tắt của **Model – View – Controller**, đây là một mô hình giúp cho việc phát triển phần mềm được trở nên gọn gàng và dễ dàng hơn. Mô hình này được dùng khá rộng rãi và đặc biệt là trong các ngôn ngữ lập trình web. Trong PHP hiện tại có khá nhiều Framework và hầu hết tất cả đều xây dựng dựa trên mô hình MVC.

Trong mô hình này:

- ❖ **Model:** Có nhiệm vụ thao tác với cơ sở dữ liệu, nghĩa là nó sẽ chứa tất cả các hàm, các phương thức truy vấn trực tiếp với dữ liệu và Controller sẽ thông qua các hàm, phương thức đó để lấy dữ liệu rồi gửi qua View
- ❖ **View:** Có nhiệm vụ tiếp nhận dữ liệu từ Controller và hiển thị nội dung sang các đoạn mã HTML, bạn có thể hiểu nôm na đây người ta còn gọi là thành phần giao diện.
- ❖ **Controller:** Đóng vai trò trung gian giữa Model và View. Nó có nhiệm vụ tiếp nhận yêu cầu từ phía client sau đó xử lý các yêu cầu, tải Model tương ứng và gửi dữ liệu qua View tương ứng rồi trả kết quả về cho client.

1.2.5.2. Luồng đi trong MVC



Hình 1.11: Luồng đi trong MVC.

Khi có một yêu cầu từ máy trạm gửi tới server, Controller sẽ tiếp nhận và xử lý yêu cầu. Trong trường hợp cần thiết, nó sẽ liên hệ với Model để hỗ trợ làm việc với database.

Khi xử lý xong Controller sẽ trả kết quả lại cho View. View sẽ tạo mã HTML để biến thành giao diện trực quan với người dùng và hiển thị trên trình duyệt.

1.2.6. Tìm hiểu về Laravel Framework

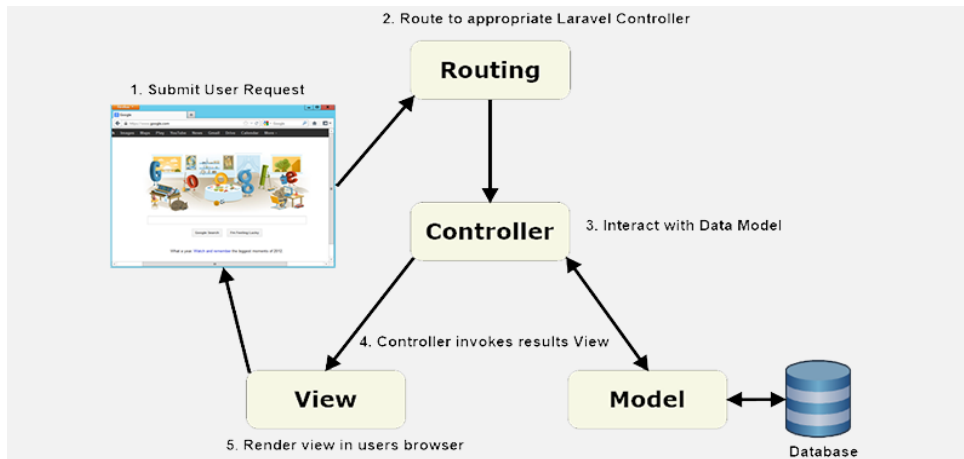
1.2.6.1. Laravel là gì?



Hình 1.12: Tìm hiểu về Laravel Framework.

Laravel là PHP Web Framework miễn phí, mã nguồn mở, được tạo bởi Taylor Otwell và dành cho việc phát triển các ứng dụng web theo mô hình kiến trúc mô hình MVC và dựa trên Symfony PHP Framework. Một số tính năng của Laravel như là sử dụng hệ thống đóng gói module, quản lý package (Composer), hỗ trợ nhiều hệ quản trị CSDL quan hệ (MySQL, MariaDB, SQLite, PostgreSQL,...), các tiện ích hỗ trợ triển khai và bảo trì ứng dụng.

1.2.6.2. Laravel tuân theo mô hình MVC



Hình 1.13: Mô hình MVC trong Laravel.

Mọi Request từ phía người dùng đều phải qua Route, dữ liệu được gửi xuống Controller để xử lý, cần dữ liệu sẽ lấy từ Model lên hoặc cập nhật dữ liệu xuống Model, kết quả gửi ra View cho người sử dụng.

1.2.6.3. Các tính năng của Laravel

- ❖ Tính năng quản lý phụ thuộc.
- ❖ Tính Mô đun.
- ❖ Tính năng xác thực.
- ❖ Tính năng Caching.
- ❖ Định tuyến(Routing).
- ❖ Restful Controllers.
- ❖ Kiểm thử và gỡ lỗi.
- ❖ Template Engine.
- ❖ Tính năng Database Query Builder.
- ❖ ORM.
- ❖ Tính năng File System.
- ❖ Tính năng bảo mật của Laravel rất tốt.
- ❖ Artisan.
- ❖ Hệ thống Migration.

🌈 **Kết luận:** Ở chương 1, em đã nắm được các kiến thức cần thiết để xây dựng một Website hoàn chỉnh. Tiếp đến chương 2, em sẽ tiến hành phân tích và xây dựng Website.

CHƯƠNG 2: PHÂN TÍCH BÀI TOÁN

2.1. Phân tích và thiết kế hệ thống thông tin

2.1.1. Mô tả bài toán website Thương mại điện tử bán cây xanh

Website Cửa hàng hàng xanh sẽ trở thành nơi bán hàng, giới thiệu sản phẩm đến với khách hàng, phát triển lượng khách hàng lớn trên Internet. Giao diện website phải trực quan, dễ nhìn, thuận tiện cho người sử dụng. Khách hàng hay nhân viên của cửa hàng không cần biết nhiều về máy tính để sử dụng và thao tác trên website.

Ngoài chức năng chính là bán hàng, website cũng sẽ trở thành bàn đạp để tiến tới mục tiêu thiết lập hệ thống quản lý phổ cập trên Internet. Kế toán, quản lý thông tin khách hàng, quản lý hàng hóa sẽ được tích hợp vào trang web và sử dụng cơ sở dữ liệu tập trung. Chỉ cần có Internet và một thiết bị duyệt web, quản lý và nhân viên công ty có thể theo dõi và làm việc mọi lúc mọi nơi hoặc khách hàng có thể đặt hàng qua điện thoại di động.

Website bao gồm đầy đủ các chức năng giới thiệu sản phẩm và bán hàng trực tuyến. Các chức năng như thêm sản phẩm mới, giỏ hàng, đặt hàng, liên hệ và quản lý tài khoản đều phải được phát triển đầy đủ. Ngoài ra, các chức năng khác như quản lý khách hàng, quản lý hàng hóa, quản lý bán hàng,... cũng đang được phát triển và cơ bản hoàn thiện có thể đưa vào sử dụng. Thông tin quản lý ứng dụng thực tế, cơ sở dữ liệu hoạt động đầy đủ. Nhờ chức năng lọc và tìm kiếm, website hỗ trợ tốt nhất cho người dùng. Bảo mật và quyền truy cập của mạng cũng được chú ý đến sự hoàn thiện.

Quản lý tài khoản: Người dùng là khách hàng có thể dễ dàng đăng ký tài khoản của riêng mình trên Website, tài khoản này chỉ có thể được sử dụng để đặt hàng, thay đổi thông tin cá nhân hoặc xem trạng thái đơn hàng mà không cần phải mua tài khoản. Quản trị viên sẽ có một tài khoản có thể truy cập và thực hiện tất cả các chức năng quản lý các nội dung của website.

Quản lý bán hàng: Đây có thể nói là tính năng đầy đủ nhất và yêu cầu cao nhất của trang web này. Giỏ hàng trực tuyến trước hết là trọng tâm, phải đảm bảo tính nhất quán, có thể thay đổi dễ dàng theo nhu cầu của khách hàng.

Khách hàng không đặt được hàng hoặc muốn thay đổi đơn hàng đã đặt có thể liên hệ với người quản lý. Người quản lý bán hàng có thể bổ sung hoặc sửa đổi đơn hàng khi cần. Các chức năng như kiểm tra, cập nhật trạng thái hay hủy đơn hàng đều phải được thực hiện đồng bộ để tránh xảy ra sai sót.

Quản lý hàng hóa: Mỗi sản phẩm được phân loại theo từng danh mục để dễ dàng quản lý. Người quản lý có thể xem số lượng tồn kho thông qua Web, quản lý thông tin sản phẩm và thay đổi giá sản phẩm khi cần thiết. Khi cửa hàng có thêm sản phẩm mới nhân viên có thể sử dụng chức năng quản lý hàng hóa để thêm sản phẩm và thêm đơn hàng nhập vào cơ sở dữ liệu.

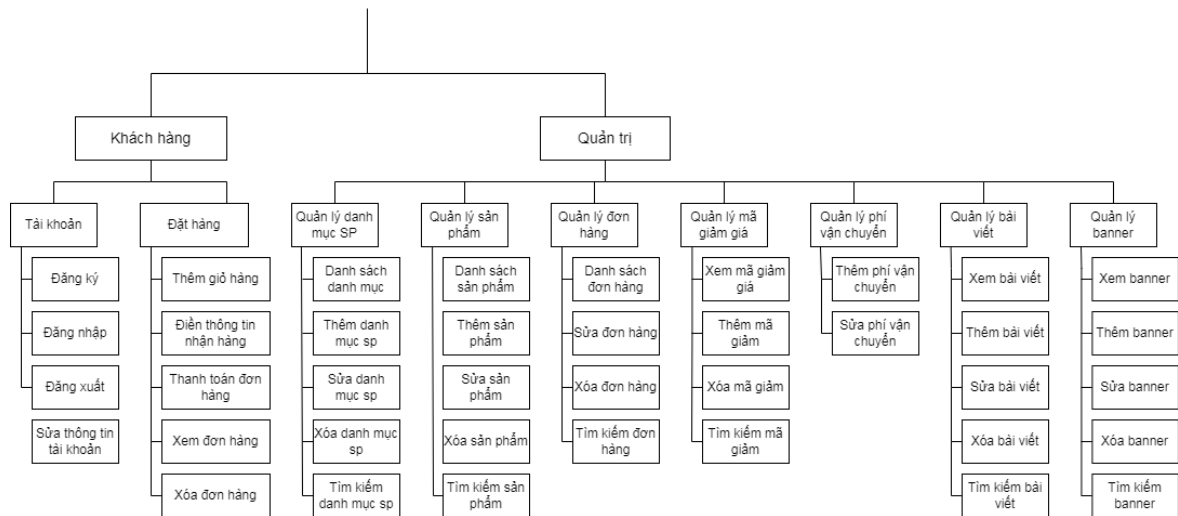
2.1.2. Các chức năng của hệ thống.

Bảng 2.1: Bảng mô tả các chức năng của hệ thống.

STT	Trang	Mô tả	Chức năng
1	Trang chủ	Bao gồm các module chính: - Banner. - Tìm kiếm sản phẩm. - Sản phẩm mới nhất. - Sản phẩm khuyến mãi. - Thông tin liên hệ.	- Giao diện đơn giản, đẹp mắt, thân thiện với người dùng. - Menu sắp xếp khoa học, bố cục web rõ ràng. - Hiển thị dễ dàng trên tất cả các trình duyệt phổ biến hiện nay.
2	Giới thiệu	- Tổng quan doanh nghiệp: Quá trình hình thành và phát triển, quy mô, thành tựu... - Sứ mệnh & tầm nhìn, giá trị cốt lõi. - Giới thiệu sản phẩm/dịch vụ.	- Thao tác thêm/sửa/xóa trên hệ thống quản trị dễ dàng. - Tùy chỉnh từ khóa, mô tả, tag, link URL chuẩn SEO. - Bài viết giới thiệu cần đầy đủ tiêu đề, nội dung...
3	Cẩm nang	- Các bài viết được sắp xếp	- Hiển thị mục lục bài viết.

	chăm sóc	theo thời gian mới nhất, cụ thể rõ ràng, khoa học.	- Tối ưu chuẩn SEO cho các bài viết.
4	Sản phẩm yêu thích	- Hiển thị các sản phẩm yêu thích của người dùng đã thêm .	- Liệt kê các sản phẩm được yêu thích. - Có thể xóa các sản phẩm yêu thích ra khỏi danh mục.
5	Giỏ hàng	- Các sản phẩm khách hàng dự tính mua.	- Hiển thị thông tin về sản phẩm, số lượng, thông tin giảm giá, phí vận chuyển, tổng giá trị của đơn hàng. - Thêm, bớt sản phẩm, thanh toán các sản phẩm đã mua. - Điền các mã giảm giá.
6	Đăng nhập/Đăng ký	- Form nhập thông tin của khách hàng.	- Khách hàng giao dịch sẽ phải đăng ký một tài khoản riêng. - Lưu trữ thông tin các nhân của khách hàng.
7	Tìm kiếm	- Công cụ tìm kiếm các thông tin của sản phẩm.	- Tìm kiếm sản phẩm dễ dàng hơn khi có rất nhiều sản phẩm được lưu trữ trong hệ thống.
8	Thông tin cá nhân	- Thông tin cá nhân của khách hàng.	- Hiển thị thông tin chi tiết của tài khoản. - Thay đổi thông tin của tài khoản.
9	Đơn hàng của tôi	- Đơn hàng đã được đặt của khách hàng.	- Liệt kê, tìm kiếm danh sách các đơn hàng đã được đặt. - Cho phép xóa các đơn hàng chưa xử lý.
10	Thanh toán giỏ hàng	- Xác nhận thông tin thanh toán trong đơn hàng.	- Kiểm tra thông tin đơn hàng trước khi thanh toán. - Có thể thay đổi thông tin của đơn hàng.

2.1.3. Sơ đồ chức năng kinh doanh(Business Function diagram - BFD)



Hình 2.1: Sơ đồ chức năng kinh doanh(BFD).

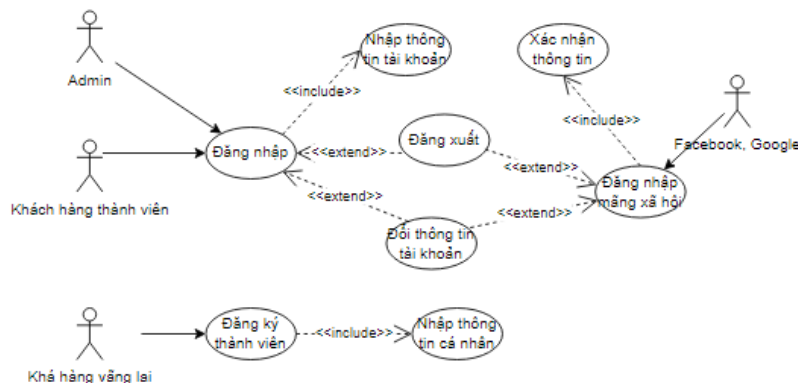
Sơ đồ chức năng kinh doanh(Business Function diagram - BFD thể hiện các chức năng mà user và admin có thể thực hiện. Trong đó:

- ❖ Khách hàng có quyền tạo tài khoản và đặt hàng.
- ❖ Quản trị viên có quyền quản lý danh mục sản phẩm, quản lý sản phẩm, quản lý đơn hàng, quản lý mã giảm, quản lý vận chuyển, quản lý slide, quản lý blog.

2.2. Phân tích cơ sở dữ liệu

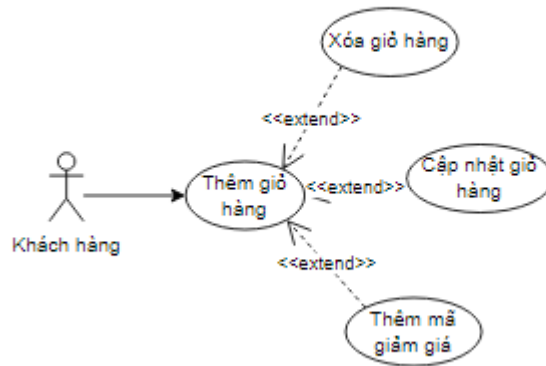
2.2.1. Biểu đồ Use-case

2.2.1.1. Biểu đồ Use-case đăng nhập



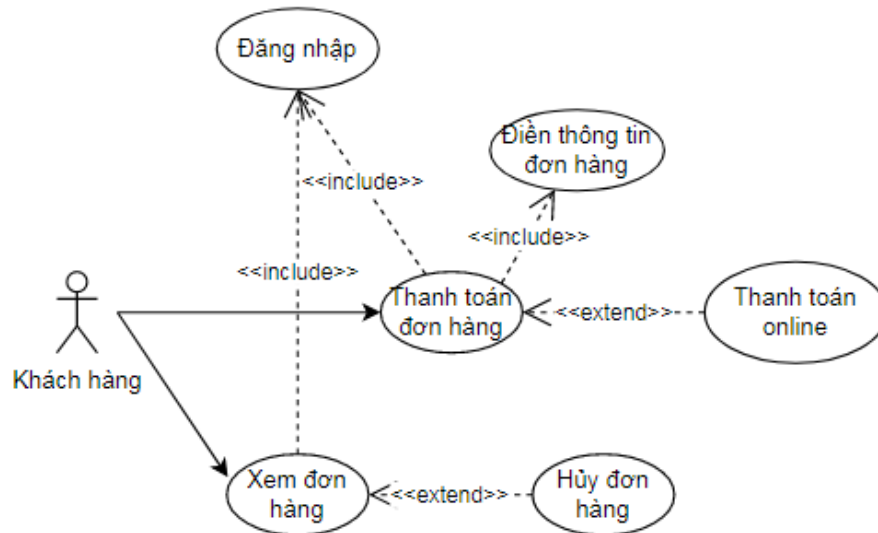
Hình 2.2: Biểu đồ Use-case đăng nhập.

2.2.1.2. Biểu đồ Use-case giỏ hàng



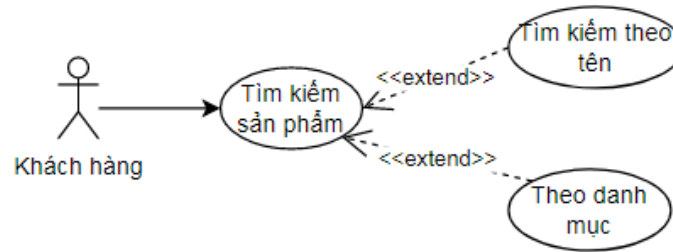
Hình 2.3: Biểu đồ Use-case quản lý giỏ hàng.

2.2.1.3. Biểu đồ Use-case đặt hàng



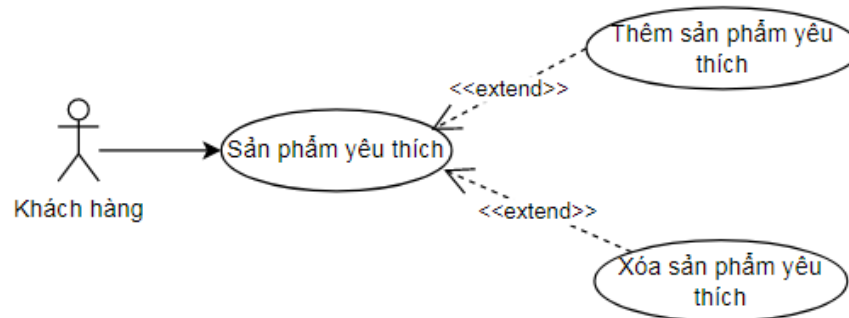
Hình 2.4: Biểu đồ Use-case quản lý đặt hàng.

2.2.1.4. Biểu đồ Use-case tìm kiếm sản phẩm



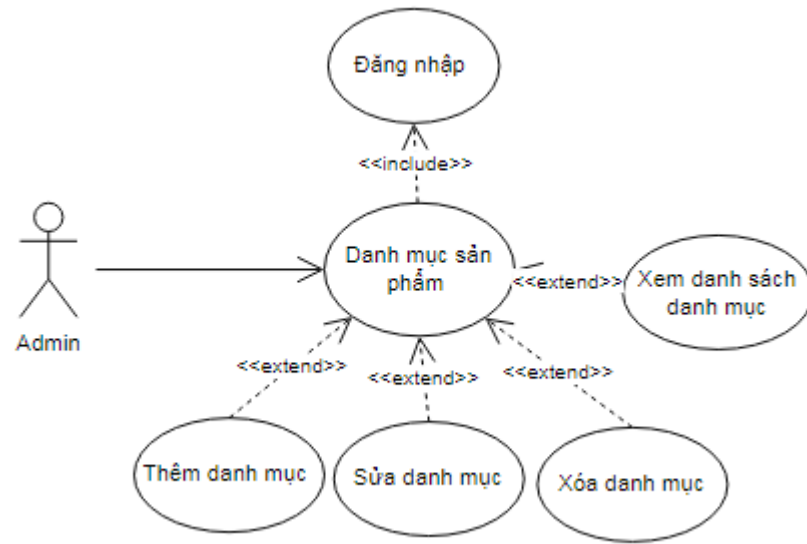
Hình 2.5: Biểu đồ Use-case tìm kiếm sản phẩm.

2.2.1.5. Biểu đồ Use-case sản phẩm yêu thích



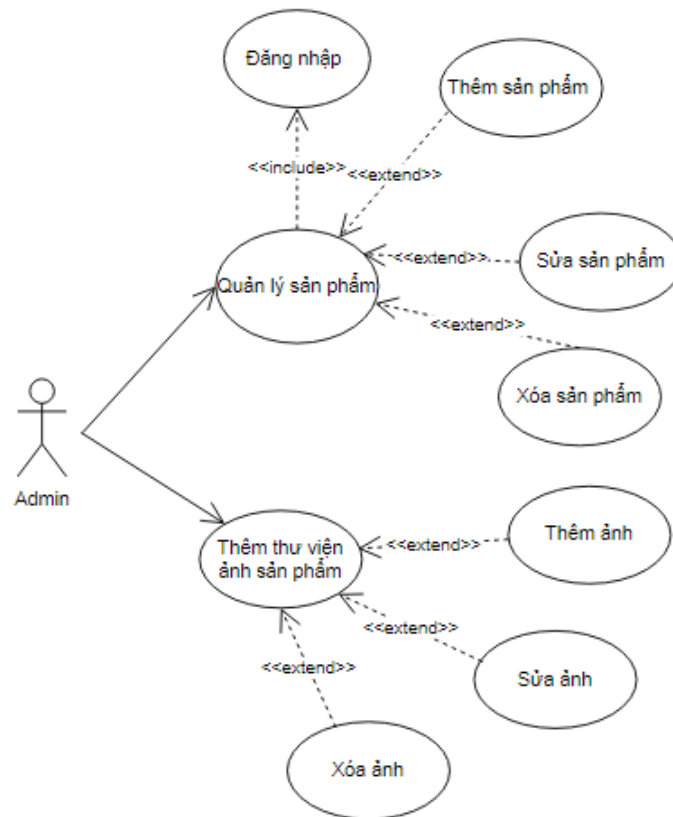
Hình 2.6: Biểu đồ Use-case sản phẩm yêu thích.

2.2.1.6. Biểu đồ Use-case danh mục sản phẩm



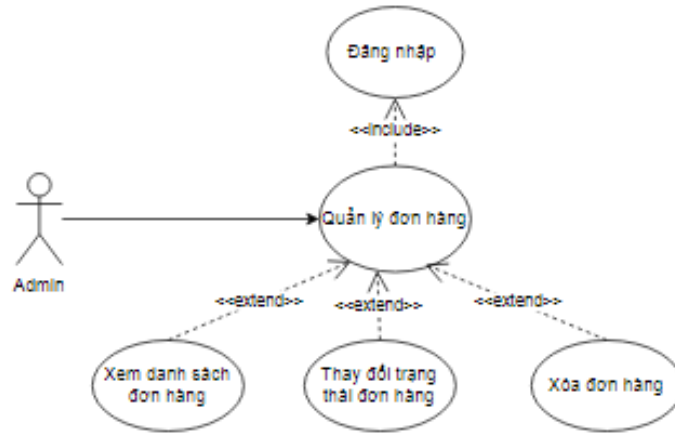
Hình 2.7: Biểu đồ Use-case quản lý danh mục sản phẩm.

2.2.1.7. Biểu đồ Use-case sản phẩm



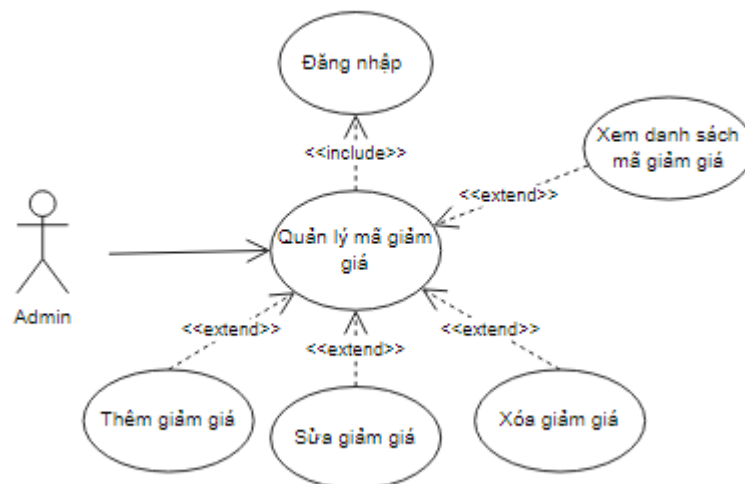
Hình 2.8: Biểu đồ Use-case quản lý sản phẩm.

2.2.1.8. Biểu đồ Use-case đơn hàng



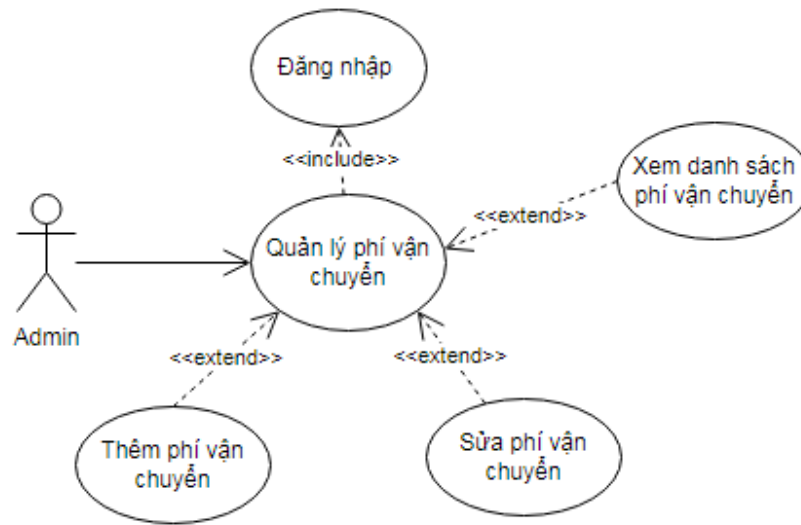
Hình 2.9: Biểu đồ Use-case quản lý đơn hàng.

2.2.1.9. Biểu đồ Use-case mã giảm giá



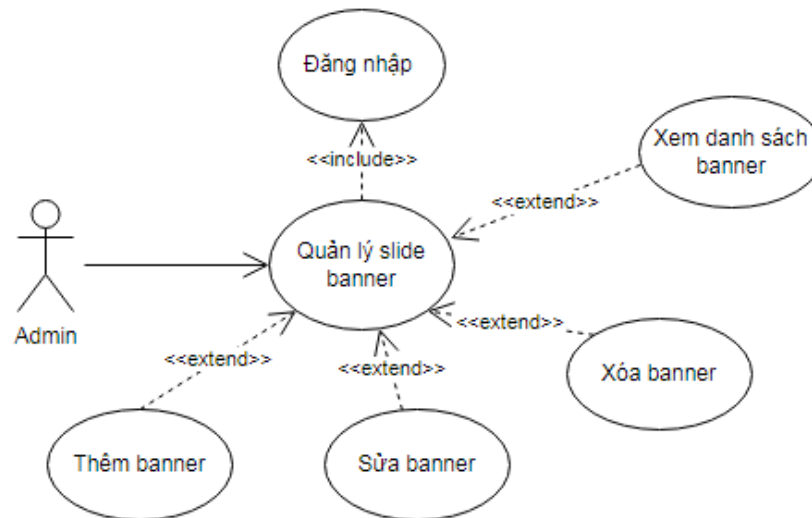
Hình 2.10: Biểu đồ Use-case quản lý mã giảm giá.

2.2.1.10. Biểu đồ Use-case phí vận chuyển



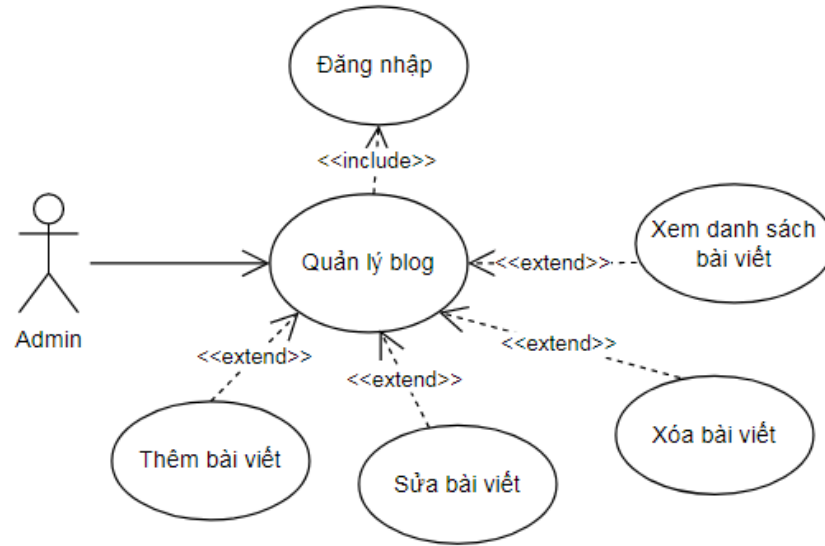
Hình 2.11: Biểu đồ Use-case quản lý phí vận chuyển.

2.2.1.11. Biểu đồ Use-case slide banner



Hình 2.12: Biểu đồ Use-case quản lý slide.

2.2.1.12. Biểu đồ Use-case blog



Hình 2.13: Biểu đồ use-case quản lý blog.

2.2.2. Mô tả các bảng dữ liệu

2.2.2.1. Bảng danh mục sản phẩm: category

Bảng 2.2: Bảng dữ liệu Danh mục sản phẩm.

Tên trường	Kiểu dữ liệu	Mô tả	Ràng buộc
id_category	int(10)	Id danh mục	Khóa chính
name_category	varchar(255)	Tên danh mục	
describe_category	varchar(255)	Mô tả danh mục	
image_category	varchar(255)	Hình ảnh danh mục	
slug_category	varchar(255)	Slug danh mục	
status_category	varchar(255)	Trạng thái danh hiển thị	

2.2.2.2. Bảng sản phẩm: product

Bảng 2.3: Bảng dữ liệu Sản phẩm.

Tên trường	Kiểu dữ liệu	Mô tả	Ràng buộc
id_product	int(10)	Id sản phẩm	Khóa chính
id_category	int(10)	Id danh mục sản phẩm	Khóa ngoại
name_product	varchar(255)	Tên sản phẩm	
describe_product	text	Mô tả sản phẩm	
detail_product	text	Chi tiết sản phẩm	
image_product	varchar(255)	Hình ảnh sản phẩm	
price_product	varchar(255)	Slug danh mục	
discount_product	varchar(255)	Tỉ lệ giảm giá	
sales_product	int(11)	Số lượng sản phẩm	
slug_product	varchar(255)	Slug sản phẩm	
keywords_product	varchar(255)	Keyword sản phẩm	
status_product	varchar(255)	Trạng thái sản phẩm	

2.2.2.3. Bảng thư viện ảnh sản phẩm: gallery

Bảng 2.4: Bảng dữ liệu Thư viện ảnh sản phẩm.

Tên trường	Kiểu dữ liệu	Mô tả	Ràng buộc
id_gallery	int(10)	Id thư viện	Khóa chính
id_product	int(10)	Id sản phẩm	Khóa ngoại
name_gallery	varchar(255)	Tên ảnh	
link_gallery	varchar(255)	Đường dẫn hình ảnh	

2.2.2.4. Bảng đơn hàng: bill

Bảng 2.5: Bảng dữ liệu Thông tin đơn hàng đơn hàng.

Tên trường	Kiểu dữ liệu	Mô tả	Ràng buộc
id_bill	int(10)	Id đơn hàng	Khóa chính
id_user	int(10)	Id khách hàng	Khóa ngoại
id_discount	varchar(255)	Id mã giảm giá	Khóa ngoại
name_bill	varchar(255)	Tên người nhận	
email_bill	varchar(255)	Email người nhận	
phone_bill	varchar(255)	Số điện thoại người nhận	
address_bill	varchar(255)	Địa chỉ người nhận	
note_bill	varchar(255)	Ghi chú đơn hàng	
payment_bill	varchar(255)	Phương thức thanh toán	
total_bill	varchar(255)	Tổng tiền hóa đơn	
status_bill	varchar(255)	Trạng thái đơn hàng	

2.2.2.5. Bảng sản phẩm đơn hàng: order

Bảng 2.6: Bảng dữ liệu Sản phẩm đơn hàng.

Tên trường	Kiểu dữ liệu	Mô tả	Ràng buộc
id_oder	int(10)	Id sản phẩm order	Khóa chính
id_bill	int(10)	Id đơn hàng	Khóa ngoại

id_product	int(10)	Id sản phẩm	Khóa ngoại
name_product	varchar(255)	Ảnh sản phẩm	
price_product	varchar(255)	Giá sản phẩm	
quantinty_product	varchar(255)	Số lượng sản phẩm	

2.2.2.6. Bảng mã giảm giá: code_discount

Bảng 2.7: Bảng dữ liệu Mã giảm giá.

Tên trường	Kiểu dữ liệu	Mô tả	Ràng buộc
id_discount	int(10)	Id mã giảm	Khóa chính
name_discount	varchar(255)	Tên mã giảm giá	
code_discount	varchar(10)	Mã code	
times_discount	varchar(255)	Số lượng mã code	
percent_discount	varchar(255)	Phần trăm giảm giá của mã	
type_discount	varchar(255)	Thẻ loại giảm	
status_discount	varchar(255)	Trạng thái mã code	

2.2.2.7. Bảng tài khoản khách hàng: user

Bảng 2.8: Bảng dữ liệu Thông tin tài khoản khách hàng.

Tên trường	Kiểu dữ liệu	Mô tả	Ràng buộc
id_user	int(10)	Id khách hàng	Khóa chính
Username	varchar(255)	Tên đăng nhập khách hàng	
Password	varchar(255)	Mật khẩu khách hàng	

fullname_user	varchar(255)	Họ tên khách hàng	
avatar_user	varchar(255)	Ảnh đại diện khách hàng	
email_user	varchar(255)	Email khách hàng	
phone_user	varchar(255)	Số điện thoại	
id_address	int(11)	Id địa chỉ khách hàng	Khóa ngoại
status_user	varchar(255)	Trạng thái tài khoản khách hàng	

2.2.2.8. Bảng thành phố: city

Bảng 2.9: Bảng dữ liệu Thành phố.

Tên trường	Kiểu dữ liệu	Mô tả	Ràng buộc
id_city	int(5)	Id thành phố	Khóa chính
name_ciy	varchar(100)	Tên thành phố	
type_city	varchar(30)	Loại thành tỉnh/thành phố	

2.2.2.9. Bảng quận huyện: district

Bảng 2.10: Bảng dữ liệu Quận huyện.

Tên trường	Kiểu dữ liệu	Mô tả	Ràng buộc
id_district	int(5)	Id quận huyện	Khóa chính
name_district	varchar(100)	Tên quận huyện	
type_district	varchar(30)	Loại quận/huyện	
id_city	int(5)	Id thành phố	Khóa phụ

2.2.2.10. Bảng xã phường thị trấn: *commune_ward_town*

Bảng 2.11: Bảng dữ liệu Xã phường thị trấn.

Tên trường	Kiểu dữ liệu	Mô tả	Ràng buộc
id_cwt	int(5)	Id xã phường thị trấn	Khóa chính
name_cwt	varchar(100)	Tên xã phường thị trấn	
type_cwt	varchar(30)	Loại xã/phường/thị trấn	
id_district	int(5)	Id quận huyện	Khóa phụ

2.2.2.11. Bảng phí vận chuyển: *shipping_fees*

Bảng 2.12: Bảng dữ liệu Phí vận chuyển.

Tên trường	Kiểu dữ liệu	Mô tả	Ràng buộc
id_fee	int(10)	Id phí vận chuyển	Khóa chính
city_fee	int(5)	Tên tỉnh thành phố	Khóa phụ
district_fee	int(5)	Loại quận huyện	Khóa phụ
cwt_fee	int(5)	Id xã/phường/thị trấn quận huyện	Khóa phụ
shipping_fee	varchar(255)	Giá vận chuyển	

2.2.2.12. Bảng slide banner: *slide*

Bảng 2.13: Bảng dữ liệu Slide banner.

Tên trường	Kiểu dữ liệu	Mô tả	Ràng buộc
id_slide	int(10)	Id slide banner	Khóa chính
content_slide	varchar(255)	Nội dung slide banner	

image_slide	varchar(255)	Hình ảnh slide banner	
status_slide	varchar(255)	Trạng thái slide banner	

2.2.2.13. Bảng bài viết: blog

Bảng 2.14: Bảng dữ liệu Blog.

Tên trường	Kiểu dữ liệu	Mô tả	Ràng buộc
id_blog	int(10)	Id bài biết	Khóa chính
title_blog	text	Nội dung bài viết	
describe_blog	text	Mô tả bài viết	
content_blog	varchar(255)	Nội dung bài viết	
imge_blog	varchar(255)	Hình ảnh vài viết	
slug_blog	varchar(255)	Slug bài viết	
status_blog	varchar(255)	Trạng thái bài viết	

2.2.2.14. Bảng sản phẩm yêu thích: favourite

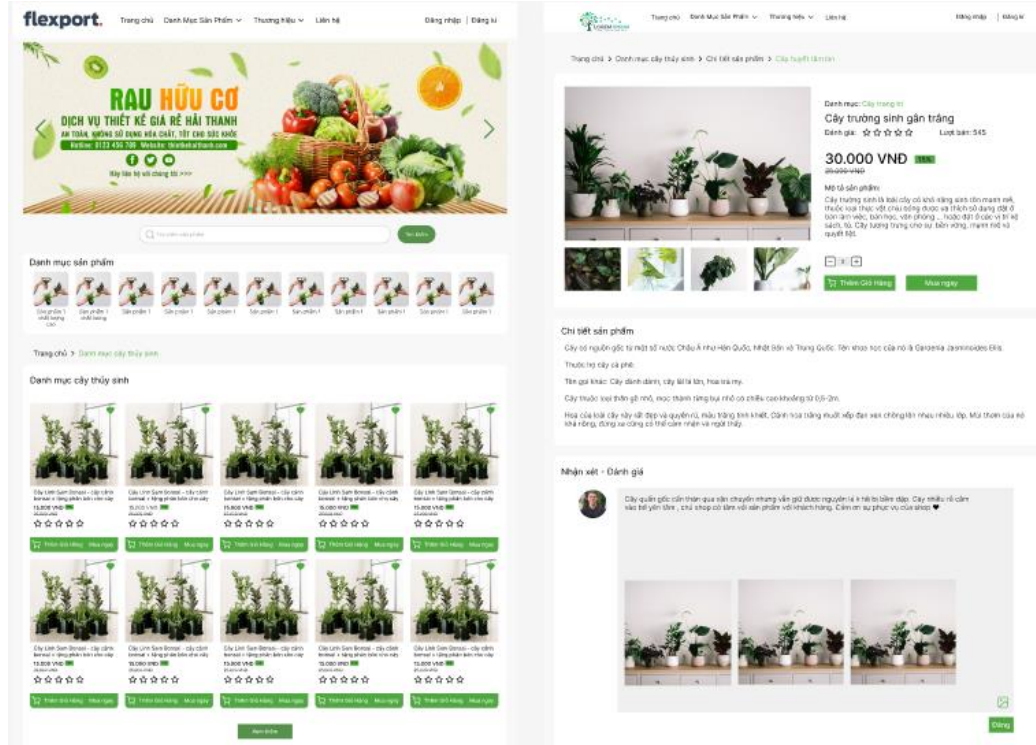
Bảng 2.15: Bảng dữ liệu Sản phẩm yêu thích.

Tên trường	Kiểu dữ liệu	Mô tả	Ràng buộc
id_favourite	int(10)	Id sản phẩm yêu thích	Khóa chính
Id_user	int(11)	Id khách hàng	Khóa phụ
id_product	int(11)	Id sản phẩm	Khóa phụ

2.3. Ngôn ngữ lập trình

2.3.1. Thiết kế giao diện

Sau khi tìm hiểu được công cụ thiết kế và cách để thiết kế được một UX/UI cơ bản thì giao diện website được xây dựng với tiêu chí dễ sử dụng và thân thiện với người dùng.



Hình 2.14: Bản thiết kế của website.

2.3.2. Xây dựng giao diện bằng Bootstrap và phương pháp thủ công

```
<div class="form-group">
  <label>Tên danh mục</label>
  <input class="form-control" name="name_category" id="gettex_slug" onkeyup="ChangeToSlug()"
  type="text" placeholder="Tên danh mục">
</div>
<div class="form-group">
  <label>Slug danh mục</label>
  <input class="form-control" name="slug_category" id="settex_slug" type="text" placeholder="
  Slug danh mục">
</div>
<div class="form-group">
  <label>Mô tả danh mục</label>
  <textarea class="form-control" name="describe_category"></textarea>
</div>
<div class="form-group">
  <label>Ảnh danh mục</label>
  <input type="file" class="form-control-file form-control height-auto" name="image_category"
  >
</div>
<div class="form-group">
  <label>Trạng thái</label>
  <select name="status_category" class="form-control">
    <option value="Hiện">Hiện</option>
    <option value="Ẩn">Ẩn</option>
  </select>
</div>
```

Hình 2.15: Sử dụng Bootstrap để xây dựng giao diện.

Ngoài việc sử dụng Bootstrap, để thiết kế các giao diện các chức năng theo ý muốn thì cần phải dùng phương pháp thủ công.

```
<div class="titre">Đăng nhập</div>
<form action="{{URL::to('/login')}}" method="post">
    @csrf
    <div class="user-detail">
        <!--required: Chỉ định rằng một trường input phải được nhập trước khi gửi form -->
        <div class="input-box">
            <span class="details">Tài khoản</span>
            <input type="text" name="username" id="" placeholder="Tài khoản" required="">
        </div>
        <div class="input-box">
            <span class="details">Mật khẩu</span>
            <input type="password" name="password" id="" placeholder="Mật khẩu" required="">
        </div>
    </div>
    <?php
        $message = Session::get('message');
        if ($message) {
            <div class="input-box">
                <div class="text_warning">{{$message}}</div>
            </div>
        }
        Session::put('message', null);
    </div>
    <div class="remember_account">
        <input type="checkbox">
        Nhớ mật khẩu
    </div>
```

Hình 2.16: Xây dựng giao diện bằng phương pháp thủ công.

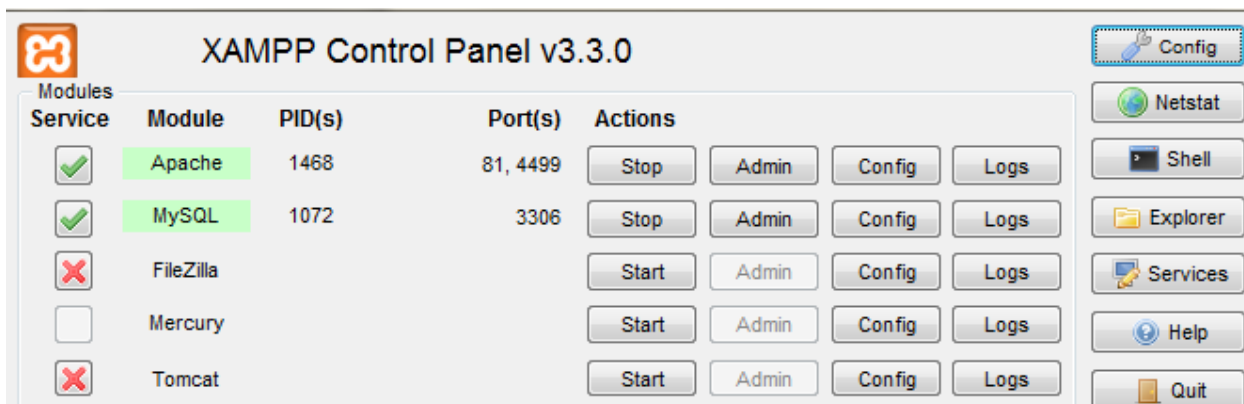
2.3.3. Cài đặt môi trường để xây dựng website

2.3.3.1. Tải Laravel với Composer

- ❖ Composer là công cụ dùng để quản lý các thư viện trong PHP. Nó giúp chúng ta tiết kiệm khá nhiều thời gian với các thư viện cần thiết mà dự án của mình cần sử dụng. Với composer, chúng ta chỉ cần khai báo tên và version của thư viện mà bạn cần sử dụng, tất cả mọi việc composer sẽ xử lý cho bạn 1 cách đơn giản nhất.
- ❖ Sau khi cài đặt composer, chỉ cần bật CMD ở nơi bạn muốn cài đặt laravel và chạy câu lệnh: `composer create-project laravel/laravel webshop`

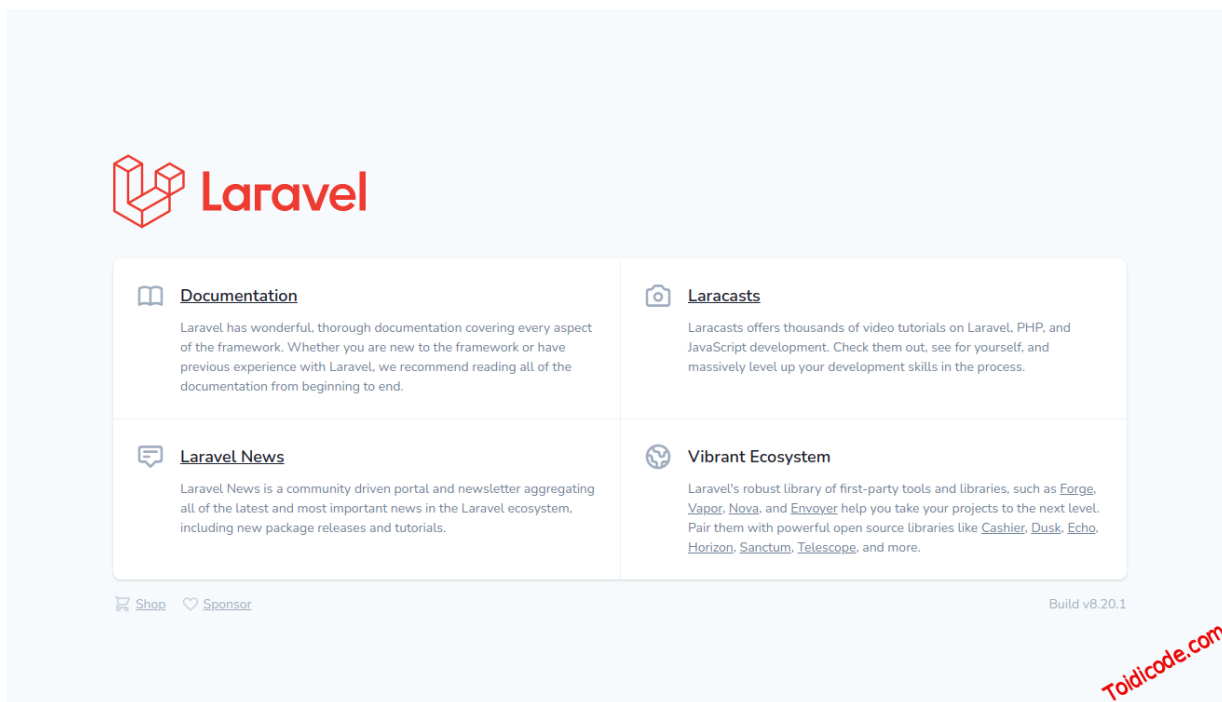
2.3.3.2. Chạy Laravel trên Localhost

- ❖ Sử dụng phần mềm XAMPP để tạo server:



Hình 2.17: Sử dụng Xampp để tạo serve.

❖ Chạy lệnh `artisan serve` để chạy Laravel trên Xampp:



Hình 2.18: Cài đặt Laravel.

2.3.3.3. Tạo bảng dữ liệu bằng Migration

```
public function up()
{
    Schema::create('product', function (Blueprint $table) {
        $table->increments('id_product');
        $table->integer('id_category');
        $table->string('name_product', 150);
        $table->text('describe_product');
        $table->text('detail_product');
        $table->string('image_product');
        $table->string('price_product');
        $table->string('discount_product')->nullable();
        $table->string('evaluate_product')->nullable();
        $table->integer('sales_product')->nullable();
        $table->string('slug_product');
        $table->string('keywords_product')->nullable();
        $table->string('status_product');
        $table->timestamp('created_at')->default(\DB::raw('CURRENT_TIMESTAMP'));
        $table->timestamp('updated_at')->default(\DB::raw('CURRENT_TIMESTAMP ON UPDATE CURRENT_TIMESTAMP'));
    });
}

/**
 * Reverse the migrations.
 *
 * @return void
 */
public function down()
{
    Schema::dropIfExists('product');
}
```

Hình 2.19: Tạo bảng dữ liệu bằng Migration.

2.3.3.4. Tạo Route xử lý

Tạo Route để điều khiển Controller:

```
/*Product*/
Route::get('/list-product',[Product::class,'ListProduct']);
Route::get('/add-product',[Product::class,'AddProduct']);
Route::get('/edit-product/{link_id_product}',[Product::class,'EditProduct']);

Route::get('/delete-product/{link_id_product}',[Product::class,'DeleteProduct']);
Route::post('/save-product',[Product::class,'SaveProduct']);
Route::post('/update-product/{link_id_product}',[Product::class,'UpdateProduct']);

Route::get('/unactive-product/{link_id_product}',[Product::class,'ActiveProduct']);
Route::get('/active-product/{link_id_product}',[Product::class,'UnActiveProduct']);

/*Gallery sản phẩm*/
Route::get('/add-gallery/{link_id_product}',[Gallery::class,'AddGallery']);
Route::post('/save-gallery/{link_id_product}',[Gallery::class,'SaveGallery']);
Route::post('/select-gallery',[Gallery::class,'SelectGallery']);

Route::post('/update-name-gallery',[Gallery::class,'UpdateNameGallery']);
Route::post('/delete-gallery',[Gallery::class,'DeleteGallery']);
Route::post('/update-image-gallery',[Gallery::class,'UpdateImageGallery']);
```

Hình 2.20: Tạo Route và xử lý.

2.3.3.5. Tạo hàm để lấy dữ liệu trong Controller

```
public function ListProduct(){
    $this->AuthLogin();
    $get_db_product = DB::table('product')->join('category_product','category_product.id_category','=','product.id_category')->orderBy('product.id_product','desc')->get();

    $manage_product = view('admin.product.list_product')->with('show_list_product', $get_db_product);
    return view('admin_dashboard')->with('admin.product.list_product', $manage_product);
}

public function AddProduct(){
    $this->AuthLogin();
    /*liệt kê danh mục*/
    $get_category = DB::table('category_product')->orderBy('id_category','desc')->get();
    return view('admin.product.add_product')->with('show_category', $get_category);
}

public function EditProduct($link_id_product){
    $this->AuthLogin();
    $get_db_category = DB::table('category_product')->orderBy('id_category','desc')->get();
    $get_db_product = DB::table('product')->where('id_product',$link_id_product)->get();
    return view('admin.product.edit_product')->with('show_list_product', $get_db_product) ->with('show_category',
        $get_db_category);
}
```

Hình 2.21: Tạo hàm lấy dữ liệu từ Database.

2.3.3.6. Hiện thị dữ liệu lên giao diện

```
@foreach($show_suggest_product as $key => $suggest_product)
    <div class="card_product">
        <div class="product_favorite" id="{{ $suggest_product->id_product }}"
            data-id_product="{{ $suggest_product->id_product }}" data-id_user="{{ Session::get('id_user') }}">
            <i class="fa fa-heart-o" aria-hidden="true"></i>
        </div>
        <a href="{{ URL::to('/chi-tiet-san-pham/' . $suggest_product->slug_product . '/' . $suggest_product->id_product) }}">
            <div class="product_image">
                <div class="img">
                    
                </div>
                {{-- <div class="product_favorite">
                    <i class="fas fa-heart fa-lg"></i>
                </div --}}
            <div class="card_content">
                <div class="product_title">
                    {{ $suggest_product->name_product }}
                </div>
                <div class="card_price">
                    <div class="product_current_price">
                        <div class="current_price">
                            <?php
                                if ($suggest_product->discount_product > 0) {
                                    // code...
                                    $price = (float)$suggest_product->price_product;
                                    $percent = (float)$suggest_product->discount_product;
                                    $discount = $price - (($price * $percent) / 100);
                                    echo number_format($discount, 0, ',', '.'). ' VNĐ';
                                }
                            </?php>
                        </div>
                    </div>
                </div>
            </div>
        </a>
    </div>
@endforeach
```

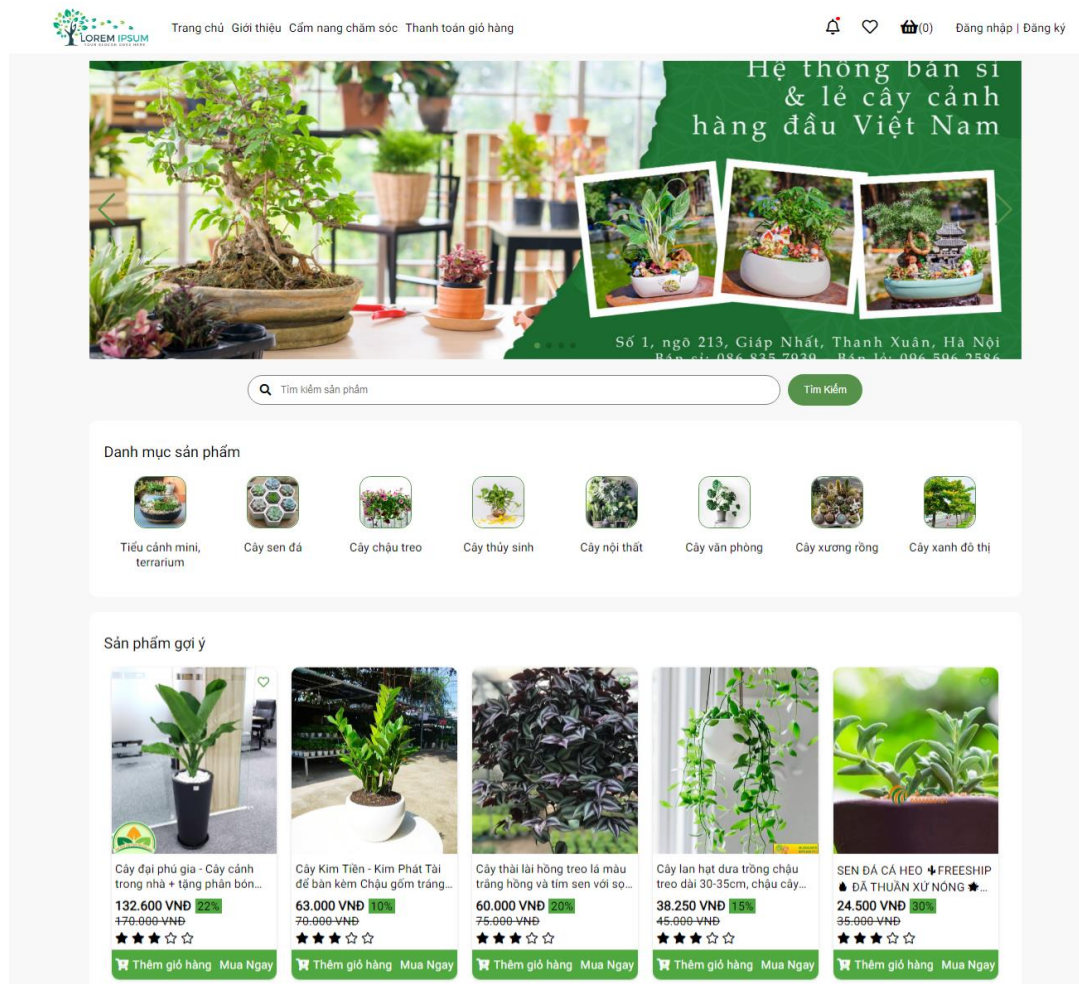
Hình 2.22: Đổ dữ liệu lên giao diện bằng PHP.

Kết luận: Qua chương này em đã phân tích được các chức năng cần thiết của một Website bán hàng. Qua đó xây dựng được hệ thống cơ sở dữ liệu và bắt đầu tiến hành xây dựng Website.

CHƯƠNG 3: DEMO CHƯƠNG TRÌNH

3.1. Giao diện khách hàng

3.1.1. Trang chủ

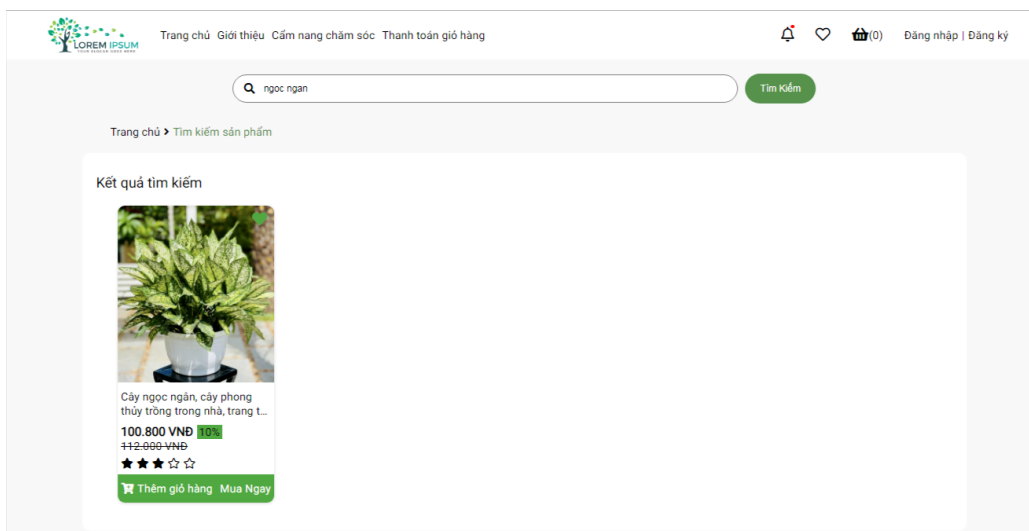


Hình 3.1: Trang chủ.

Trang chủ bao gồm hiển thị những thông tin sản phẩm bán mới nhất, sản phẩm khuyến mãi nhiều nhất.

Thanh menu: Các chức năng chung của trang web (trang chủ, giới thiệu, cẩm nang chăm sóc, thanh toán giỏ hàng, danh sách sản phẩm yêu thích, giỏ hàng, đăng nhập, đăng xuất).

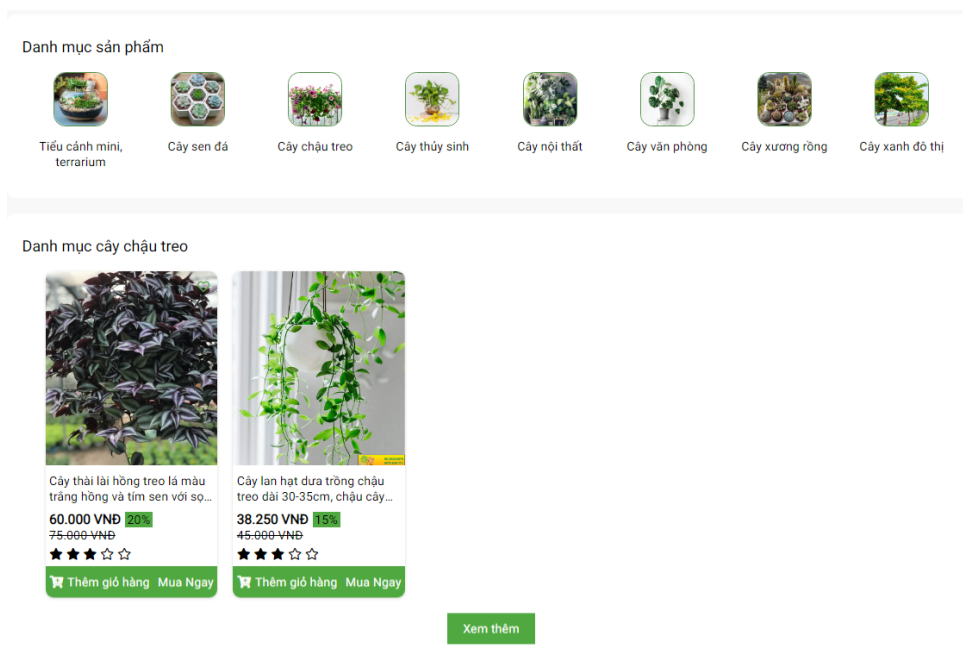
3.1.2. Tìm kiếm sản phẩm



Hình 3.2: Tìm kiếm sản phẩm.

Chức năng tìm kiếm giúp cho khách hàng có thể tìm kiếm các sản phẩm có trong cửa hàng.

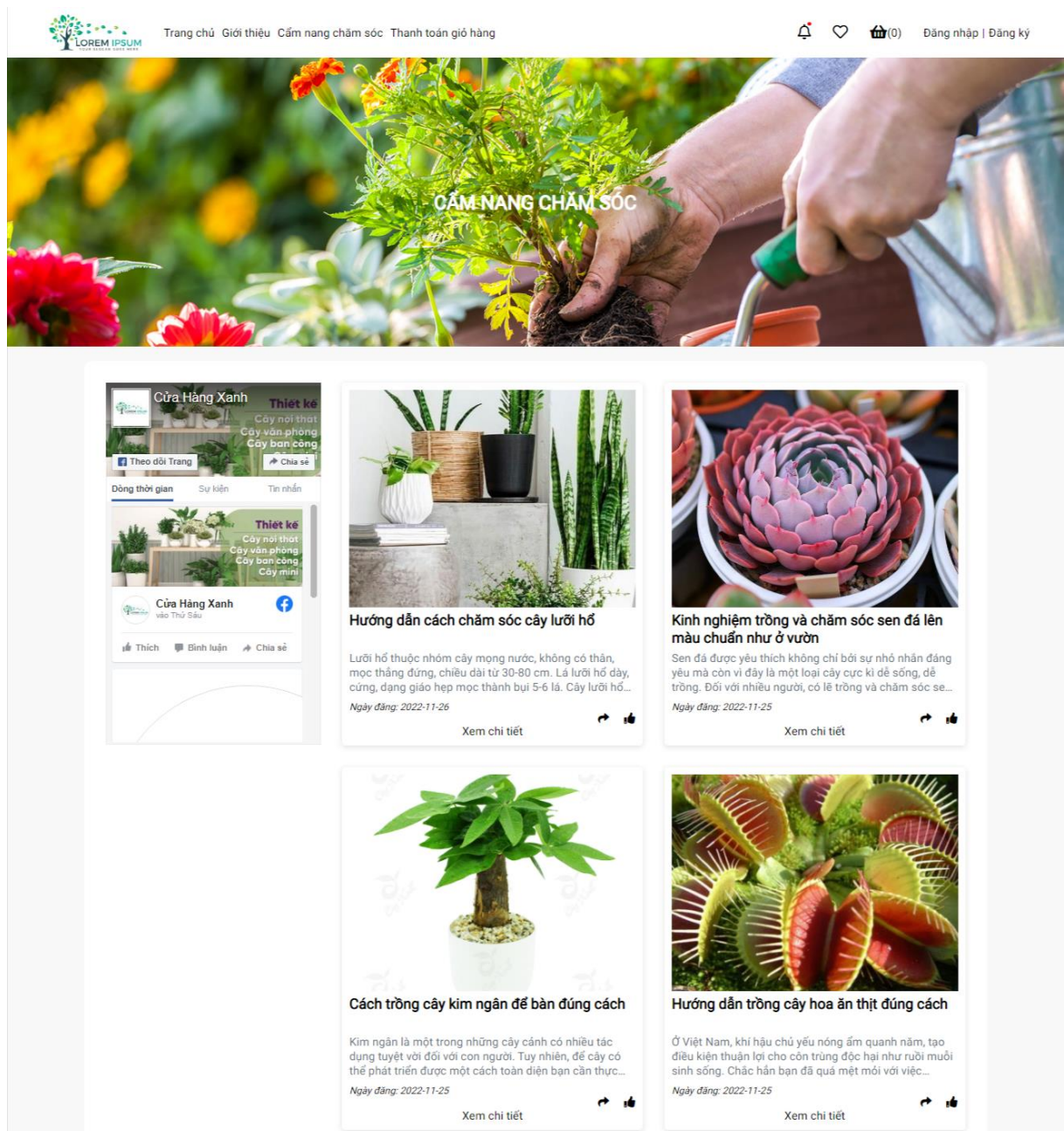
3.1.3. Sản phẩm của danh mục



Hình 3.3: Giao diện sản phẩm trong danh mục.

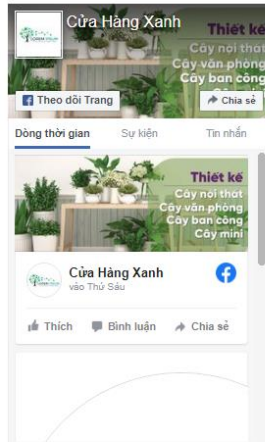
Sản phẩm được chia theo các danh mục, khách hàng có thể chọn các danh mục để tìm kiếm các sản phẩm có thể loại mà mình mong muốn.

3.1.4. Trang cảm nang chăm sóc



Hình 3.4: Các bài biết của website.

Cẩm nang chăm sóc là nơi hiển thị các bài viết hướng dẫn cách trồng, các mẹo để chăm sóc cây cho khách hàng có thể tham khảo.



Hướng dẫn cách chăm sóc cây lưỡi hổ

Lưỡi hổ thuộc nhóm cây mọc nước, không có thân, mọc thẳng đứng, chiều dài từ 30-80 cm. Lá lưỡi hổ dày, cứng, dạng giáo hẹp mọc thành bụi 5-6 lá. [Cây lưỡi hổ](#) có khả năng làm sạch không khí, giảm ô nhiễm. Cây lưỡi hổ Có tác dụng giải độc, vì lọc được các khí như formaldehyde. Do vậy, cây phù hợp để ở phòng khách, phòng làm việc và làm cây nội thất, nhất là nơi ường xuyên sử dụng máy tính. Lưỡi hổ còn được chọn làm quà tặng cho người thân, bạn bè, đối tác, với hàm ý chúc may mắn, cầu bình an và tài lộc cho người nhận.

Đặc điểm sinh trưởng của cây lưỡi hổ

Tập tính: Cây lưỡi hổ có khả năng chịu được khô hạn, ưa sáng và nhiệt độ ẩm áp, tuy nhiên cây cũng có thể sống trong bóng râm. Cây sợ úng nước dư nước. Cây sinh trưởng khỏe mạnh khi được trồng trong loại đất pha cát có tính thoát nước tốt.

Ánh sáng: Cây lưỡi hổ trồng trong chậu không thích hợp đặt ở vị trí thiếu ánh sáng trong thời gian dài, nên thường xuyên để cây tiếp xúc với ánh nắng. Nếu không, lá cây sẽ trở nên tối màu và cây sẽ thiếu sức sống. Nhưng cũng không nên đột ngột chuyển cây từ vị trí tối ra ngoài nơi có ánh nắng, mà nên có quá trình quá độ.

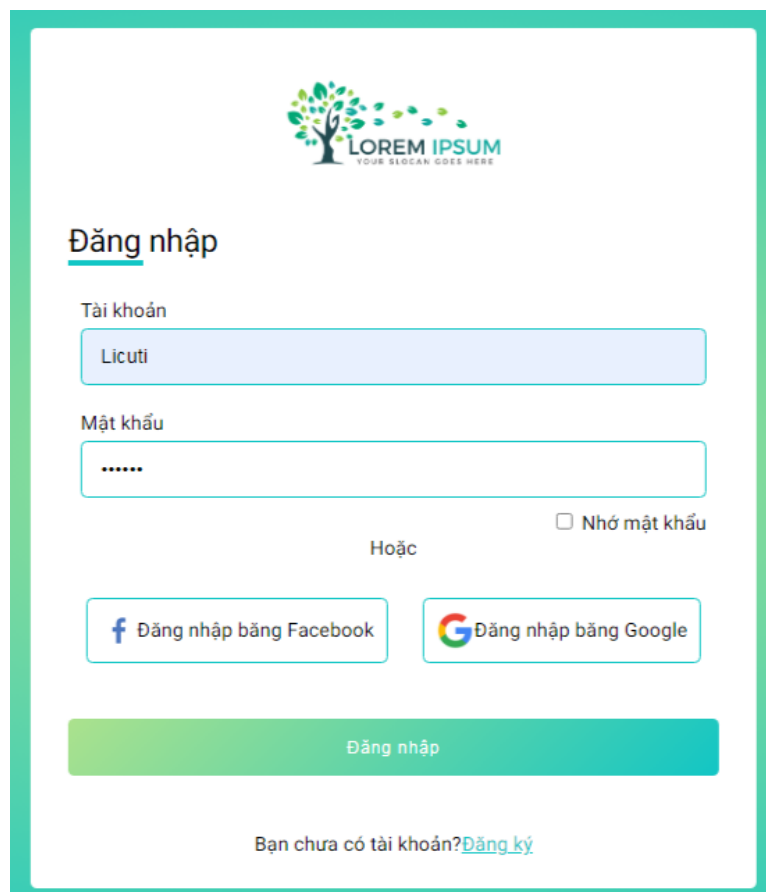


Nhiệt độ: Cây lưỡi hổ thích hợp với khí hậu ẩm áp. Nhiệt độ phù hợp nhất cho sự sinh trưởng của cây là 20-30°C. Cây không chịu được rét, nếu nhiệt độ thấp hơn 13 độ C, cây ngừng sinh trưởng. Để bảo vệ cây sống qua mùa đông, thì nhiệt độ không được thấp hơn 8°C. Khi nhiệt độ thấp, lá sẽ bị thối rữa bắt đầu từ phần cuống, khiến cho cây bị chết. Vì thế, vào mùa đông cần làm tốt công việc giữ ấm, chống rét để giúp cho cây có thể sống sót qua mùa đông. Vào mùa hè, nên để cây ở nơi thoáng gió và tăng cường công tác hạ nhiệt.

Đất trồng: Cây lưỡi hổ có tính thích nghi rất tốt, sức sống bền bỉ không cần phải chăm sóc nhiều. Nếu trồng trong chậu có thể pha trộn 3 phần đất vườn với 1 phần xỉ than để làm đất trồng. Sau đó bón lót bằng một ít bã đậu phụ trộn với phân gia cầm.

Hình 3.5: Chi tiết bài viết.

3.1.5. Trang đăng nhập, đăng ký



Đăng nhập

Tài khoản

Licuti

Mật khẩu

.....

☐ Nhớ mật khẩu

Hoặc

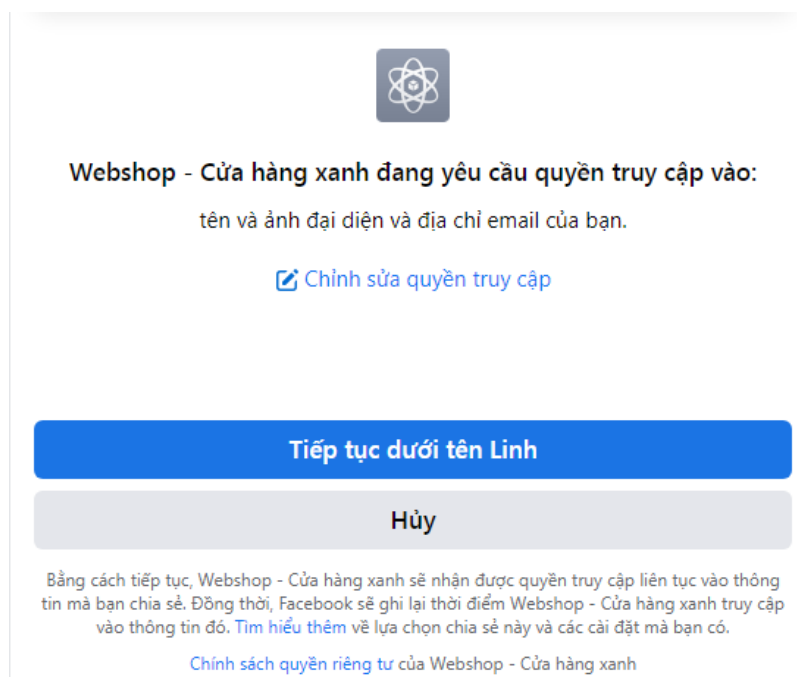
Đăng nhập bằng Facebook

Đăng nhập bằng Google

Đăng nhập

Bạn chưa có tài khoản? [Đăng ký](#)

Hình 3.6: Form đăng nhập khác hàng.



Webshop - Cửa hàng xanh đang yêu cầu quyền truy cập vào:
tên và ảnh đại diện và địa chỉ email của bạn.

[Chỉnh sửa quyền truy cập](#)

Tiếp tục dưới tên Linh

Hủy

Bằng cách tiếp tục, Webshop - Cửa hàng xanh sẽ nhận được quyền truy cập liên tục vào thông tin mà bạn chia sẻ. Đồng thời, Facebook sẽ ghi lại thời điểm Webshop - Cửa hàng xanh truy cập vào thông tin đó. [Tìm hiểu thêm](#) về lựa chọn chia sẻ này và các cài đặt mà bạn có.

[Chính sách quyền riêng tư của Webshop - Cửa hàng xanh](#)

Hình 3.7: Đăng nhập bằng Facebook.

 Đăng nhập bằng Google

Chọn tài khoản

để tiếp tục tới **Webshop - Cửa hàng xanh**



thu nguyễn thị

thunguyen93cmg@gmail.com



Linh Nguyen

linhnguyen93cmg@gmail.com



Linh Nguyễn Xuân

linh_1851220115@dau.edu.vn



oanh minh

minhoanh365@gmail.com



Pham Tien Dung

dungptde150381@fpt.edu.vn



Sử dụng một tài khoản khác

Hình 3.8: Đăng nhập bằng Google.

Để có thể đặt hàng, khách hàng cần phải đăng nhập để mua hàng tại Website. Ngoài chức năng đăng ký tài khoản thông thường, khách hàng có thể đăng nhập nhanh bằng tài khoản Facebook hoặc Google.



Đăng ký

Họ và tên

Tên đăng nhập

Email

Mật khẩu

Số điện thoại

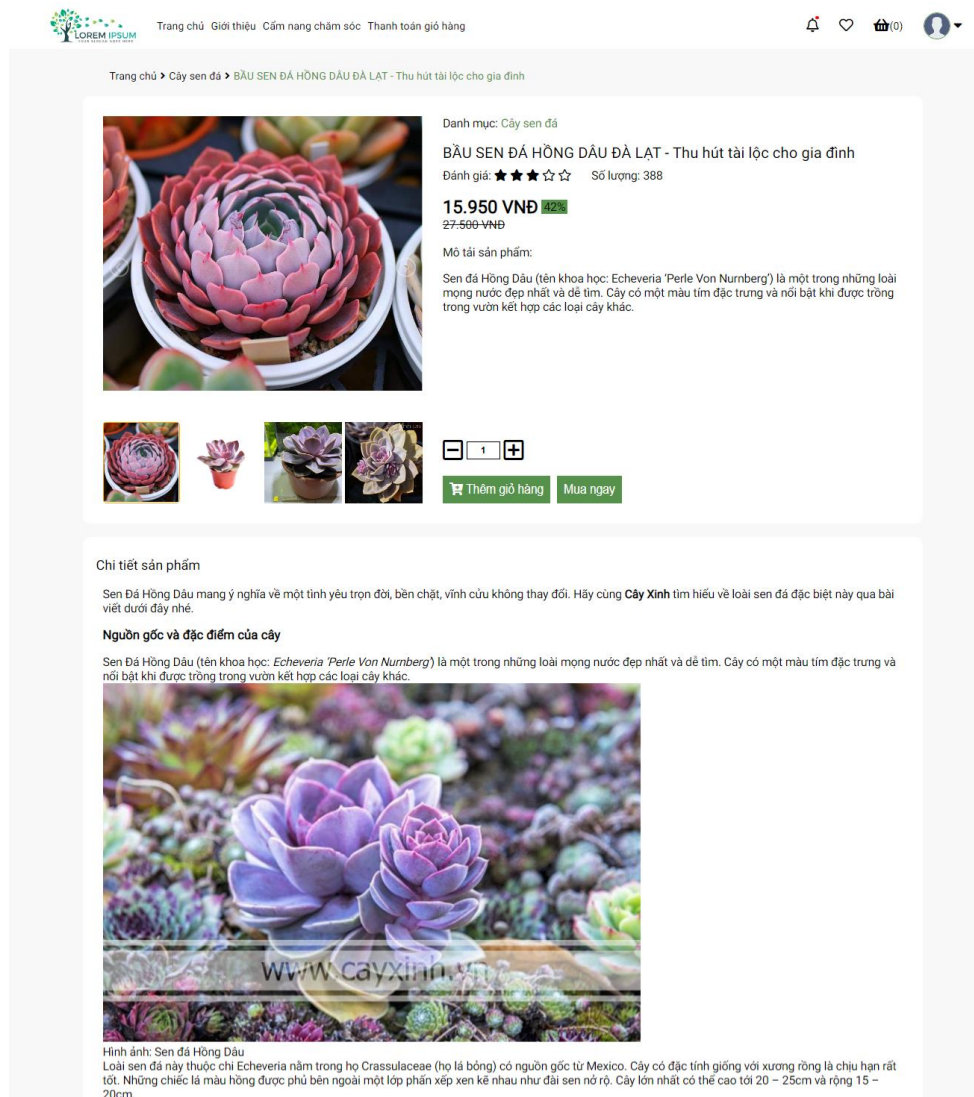
Địa chỉ

Đăng ký

Bạn đã có tài khoản?[Đăng nhập](#)

Hình 3.9: Form đăng ký khách hàng.

3.1.6. Trang chi tiết sản phẩm



Hình 3.10: Trang chi tiết sản phẩm.

Hiện thị thông tin chi tiết của sản phẩm: Tên sản phẩm, số lượng, giá...Ngoài ra, trang này còn hiển thị các sản phẩm có cùng danh mục với nhau. Khách hàng có thể thay đổi số lượng để thêm vào giỏ hàng của mình.

3.1.7. Trang giỏ hàng

Trang giỏ hàng hiển thị các sản phẩm khách hàng đã thêm, tính tổng giá tiền các sản phẩm. Khách hàng có thể xóa những sản phẩm ra khỏi giỏ hàng, thêm mã giảm giá và thanh toán đơn hàng.

Trang chủ > Giỏ hàng

Danh mục: Cây sen đá
BẦU SEN ĐÁ HỒNG DẦU ĐÀ LAT - Thu hút tài lộc cho gia đình
15,950 VNĐ ~~27,500 VNĐ~~ 22%
Số lượng: 4 Thành tiền: 63.800 VNĐ

Danh mục: Cây chậu treo
Cây thái lải hồng treo lá màu trắng hồng và tím sen với sọc bạc trên bề mặt trên, màu tím đậm ở mặt dưới rất đẹp
60,000 VNĐ ~~75,000 VNĐ~~ 20%
Số lượng: 7 Thành tiền: 420.000 VNĐ

Địa điểm giao hàng
123 Lê Trọng Tấn, An Khê, Thành Khê, Đà Nẵng

Mã giảm giá
QH70NU6Y3
Bạn được giảm: 20% khi dùng voucher
Khuyến mãi 11/11

Tổng: 483.800 VNĐ
Phí vận chuyển: 10.000 VNĐ
Mã giảm giá: - 96.760 VNĐ
Thuế VAT: 38.704 VNĐ
Thanh tiền: 435.744 VNĐ

Hình 3.11: Trang giỏ hàng.

3.1.8. Thanh toán đơn hàng

Trang chủ > Thanh toán hóa đơn

Thông tin hóa đơn

Họ và tên
Nguyễn Văn A

Email
yen2cm@gmail.com

Số điện thoại
0388442351

Địa điểm giao hàng
K01B14 Lê Trọng Tấn, Phường An Khê, Quận Thanh Khê, Thành phố Đà Nẵng
[Sửa thông tin giao hàng](#)

Tổng: 483.800 VNĐ
Phí vận chuyển: 10.000 VNĐ
Mã giảm giá: - 96.760 VNĐ
Thuế VAT: 38.704 VNĐ
Thanh tiền: 435.744 VNĐ

Nội dung đơn hàng
Nội dung đơn hàng

Hình thức thanh toán
☒ Thanh toán khi nhận hàng
☐ Thanh toán trực tuyến

Danh mục: Cây sen đá
BẦU SEN ĐÁ HỒNG DẦU ĐÀ LAT - Thu hút tài lộc cho gia đình
15,950 VNĐ ~~27,500 VNĐ~~ 22%
Số lượng: 4 Thành tiền: 63.800 VNĐ

Danh mục: Cây chậu treo
Cây thái lải hồng treo lá màu trắng hồng và tím sen với sọc bạc trên bề mặt trên, màu tím đậm ở mặt dưới rất đẹp
60,000 VNĐ ~~75,000 VNĐ~~ 20%
Số lượng: 7 Thành tiền: 420.000 VNĐ

Hình 3.12: Trang thanh toán đơn hàng.

Trang thanh toán đơn hàng là nơi khách hàng cần điền đầy đủ các thông tin để xác nhận đặt hàng. Khách hàng có thể chọn 2 hình thức thanh toán: Thanh toán khi nhận hàng và thanh toán trực tuyến.

3.1.9. Thanh toán trực tuyến

Giao dịch hết hạn sau 12 : 57

Thông tin đơn hàng

Số tiền thanh toán
435.744VND

Giá trị đơn hàng
435.744VND

Phí giao dịch
0VND

Mã đơn hàng
390

Nhà cung cấp
VNPAY - TryItNow

Thanh toán qua Ngân hàng NCB

Thẻ nội địa

Số thẻ
*****2198 

Tên chủ thẻ
NGUYEN VAN A

Ngày phát hành
07/15

Mã khuyến mại  Chọn hoặc nhập mã

[Điều kiện sử dụng dịch vụ](#)

Hủy thanh toán Tiếp tục

[1900.5555.77](tel:1900.5555.77)

hotro@vnpay.vn



Hình 3.13: Tích hợp thanh toán qua cổng VNPAY.

**Saigonbank**

..... 0018

NGUYEN VAN A VALID FROM 03/07



Thông tin chủ thẻ

Số thẻ
9704 0000 0000 0018 

Tên chủ thẻ
NGUYEN VAN A 

Ngày phát hành
03/07 

Số điện thoại 
Nhập số điện thoại

Ngày hết hạn đối với thẻ TCB, ACB, Seab và VRB

 **Thanh Toán**

Hình 3.14: Tích hợp thanh toán qua MOMO.

LN

\$4.83 USD

Ship to Linh Nguyen
1 Main St, San Jose, CA 95131
Change

Pay with

☒
☐

☒
☐

☐
☐

☐
☐

☒
☐

☐
☐

☐
☐

☐
☐

PayPal balance
\$4.83 USD

Make this my preferred way to pay

Visa
Credit ****8587

CREDIT UNION 1
Checking ****0756

PayPal Credit
Apply for PayPal Credit Pay over time for your purchase of \$4.83

Continue to Review Order

Payment method rights

Hình 3.15: Tích hợp thanh toán PayPal.

3.1.10. Đơn hàng cá nhân

Trang chủ | Giới thiệu | Cẩm nang chăm sóc | Thanh toán giỏ hàng

Trang chủ > Đơn hàng của tôi

Show 10 entries

Search:

Mã đơn hàng	Tên người đặt	Số điện thoại	Địa chỉ	Tổng bill	Hình thức thanh toán	Trạng thái	Thao tác
129	Nguyễn Văn A	0388442351	K01B/14 Lê Trọng Tấn, Phường An Khê, Quận Thanh Khê, Thành phố Đà Nẵng	435,744	Đã thanh toán trực tuyến	Đã đặt hàng	Hủy đơn
130	Nguyễn Văn A	0388442351	K01B/14 Lê Trọng Tấn, Phường An Khê, Quận Thanh Khê, Thành phố Đà Nẵng	52,075	Thanh toán khi nhận hàng	Đang giao hàng	

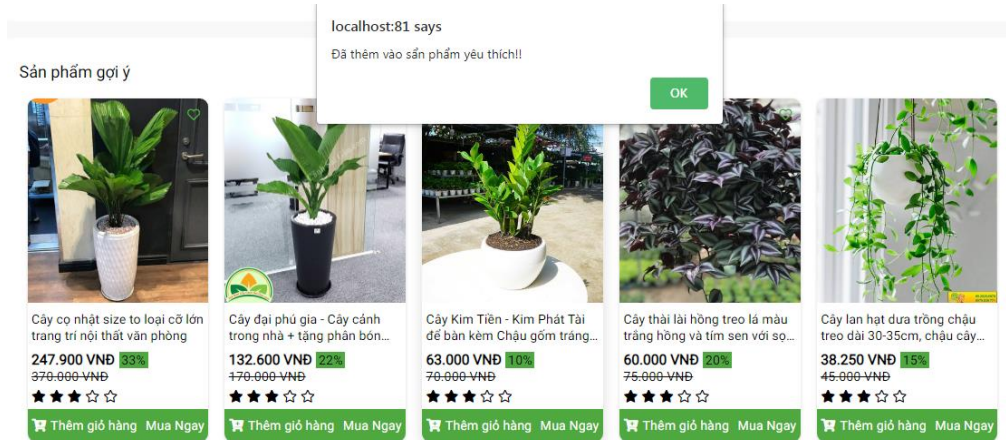
Showing 1 to 2 of 2 entries

Previous
1
Next

Hình 3.16: Trang đơn hàng của cá nhân.

Khách hàng có thể kiểm tra các đơn hàng đã đặt của mình và có thể hủy những đơn hàng chưa được xử lý.

3.1.11. Sản phẩm yêu thích



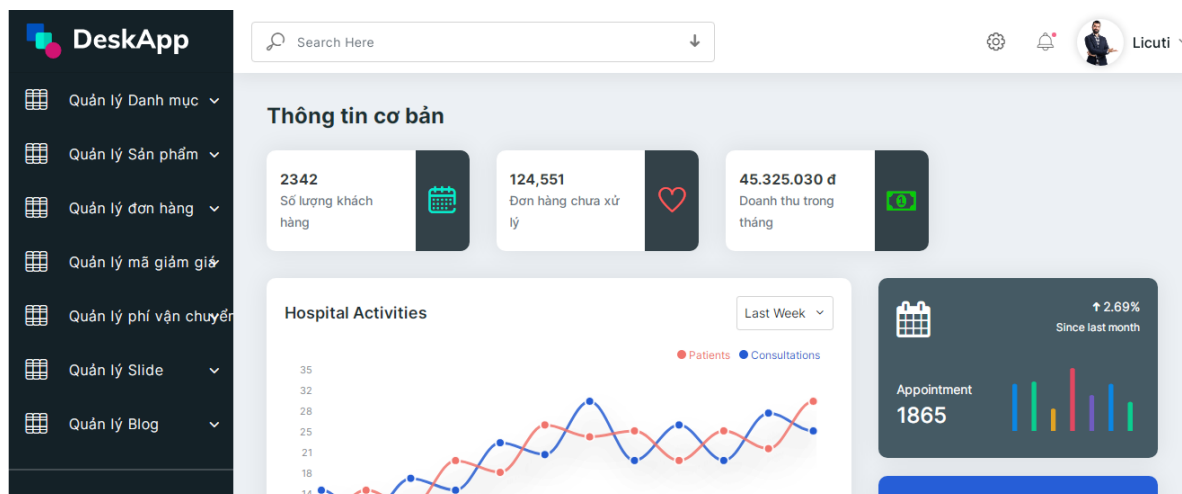
Hình 3.17: Thêm sản phẩm yêu thích.



Hình 3.18: Danh sách sản phẩm yêu thích.

3.2. Giao diện quản trị viên

3.2.1. Giao diện quản lý



Hình 3.19: Các chức năng của quản trị viên.

Quản trị viên có thể quản lý nội dung của trang qua các chức năng quản lý như: quản lý danh mục sản phẩm, quản lý sản phẩm, quản lý đơn hàng, quản lý mã giảm giá, quản lý phí vận chuyển, quản lý slide banner, quản lý blog.

3.2.2. Thêm nội dung sản phẩm

Quản trị viên có thể thêm mới một sản phẩm bằng chức năng thêm sản phẩm. Cần phải điền đầy đủ thông tin cho sản phẩm. Để tăng tính chuẩn SEO, quản trị viên có thể thêm keyword cho sản phẩm.

3.2.3. Danh sách sản phẩm

Danh sách sản phẩm

Show entries

Search:

☐	Tên sản phẩm	Danh mục	Hình ảnh	Giá sản phẩm	Tỉ lệ giảm giá(%)	Số lượng hàng	Trạng thái	Thao tác
☐	Cây đại phú gia - Cây cảnh trong nhà + tặng phần bón cho cây	Cây văn phòng		170,000	22%	2543	Hiện	...
☐	Sen đá bánh bao xanh size 2.5-4cm, xuất xứ Đà Lạt khoẻ đẹp, thích nghi mọi khí hậu	Cây sen đá		45,000	25%	23	Hiện	...
☐	SEN ĐÁ CÁ HEO 🚚FREESHIP 🌱 ĐÃ THUẦN XỨ NÓNG 🌟SIU CUTE CHUẨN SIZE BẦU	Cây sen đá		35,000	30%	2328	Hiện	...
☐	Tiểu cảnh sen đá xương rồng cắm nhưng mini trang trí đủ size cỡ loại bé nhỏ đến to lớn	Tiểu cảnh mini, terrarium		400,000	20%	622	Hiện	...

11-14 of 14 entries

[<](#) [1](#) [2](#) [>](#)

Hình 3.21: Trang danh sách sản phẩm.

Trang danh sách liệt kê tất cả các sản phẩm trong cửa hàng. Sử dụng Datatable tích hợp phân trang, tìm kiếm sản phẩm bằng chức năng tìm kiếm.

3.2.4. Các thao tác quản lý nội dung cơ bản

Danh sách sản phẩm

Show entries

Search:

☐	Tên sản phẩm	Danh mục	Hình ảnh	Giá sản phẩm	Tỉ lệ giảm giá(%)	Số lượng hàng	Trạng thái	Thao tác
☐	BẦU SEN ĐÁ HỒNG DẦU ĐÀ LẠT - Thu hút tài lộc cho gia đình	Cây sen đá		27,500	42%	384	Hiện	...
☐	Câu trầu bà monstera để bàn (Cây trầu bà lá xẻ để bàn)	Cây văn phòng		220,000	15%	400	Hiện	...

Ẩn

Chỉnh sửa

Thư viện ảnh

Xóa

Hình 3.22: Các thao tác đối với sản phẩm.

Quản trị viên có thể thực hiện các thao tác với một sản phẩm như: ẩn hiện, chỉnh sửa nội dung, xóa một sản phẩm trong danh sách.

3.2.5. Thêm thư viện ảnh cho sản phẩm

Thêm ảnh

Thêm

Tên ảnh (Có hoặc không)

Tên ảnh

Ảnh danh mục

Choose Files 145658-chau-cay-de-san-co-nhat-sai-gon.jpg

Danh sách sản phẩm

☐	Thứ tự ảnh	Tên sản phẩm	Hình ảnh	Đường dẫn	Thao tác
	1	Nhấp để sửa	 Choose File No file chosen	chau-cay-de-san-co-nhat-hcm463.jpg	...
	2	Nhấp để sửa	 Choose File No file chosen	chau-cay-de-san-co-nhat-cao-cap907.jpg	...
	3	Nhấp để sửa	 Choose File No file chosen	145658-chau-cay-de-san-co-nhat14.jpg	...

Hình 3.23: Trang thêm thư viện ảnh sản phẩm.

Để tăng tính chi tiết cho sản phẩm, quản trị viên có thể thêm nhiều hình ảnh cho sản phẩm để sản phẩm trở nên chi tiết và đa dạng hơn.

Kết luận: Ở chương này là hình ảnh nội dung và giao diện của sản phẩm. Website đã xây dựng tương đối đầy đủ các chức năng của một Website bán hàng. Giao diện Website tương đối dễ sử dụng, thân thiện với người dùng. Trang Admin rõ ràng, thuận tiện cho người quản lý.

KẾT LUẬN

1. Kết quả đạt được

Qua quá trình nghiên cứu và phát triển đề tài, bằng những kiến thức đã được học, em đã hoàn thành đề tài tốt nghiệp của mình và đạt được những kết quả dưới đây:

❖ *Về bản thân:*

- Hiểu được quy trình hoạt động của một website thương mại điện tử. Có thêm kinh nghiệm về thiết kế, xây dựng giao diện của một website.
- Hiểu và nắm rõ được các kiến thức cơ bản, cách hoạt động của Laravel Framework.

❖ *Về sản phẩm:*

- Hoàn thành xây dựng website Thương mại điện tử, đáp ứng được các chức năng cơ bản của một website.
- Cơ bản nắm được các bước xây dựng một website bán hàng trực tuyến.

2. Hạn chế đề tài

Do kiến thức chuyên môn và kinh nghiệm thực tế còn nhiều hạn chế, trong quá trình khảo sát, quan sát và thực hiện phân tích thiết kế hệ thống do thiếu kinh nghiệm nên cơ sở dữ liệu còn nhiều điểm chưa hợp lý, một số ý tưởng chưa được thực thi, chưa hoàn thiện các chức năng. Vì thời gian thực hiện khóa luận hạn chế, nên website tuy đã hoàn thành nhưng vẫn tồn tại nhiều thiếu sót như hạn chế về giao diện khách hàng, một số chức năng vẫn chưa được hoàn thiện, hình thức thanh toán online chưa được phát triển tối đa.

3. Hướng phát triển đề tài

Quay những thiếu sót của trên, hy vọng thời gian tới, sau khi bản thân tích lũy thêm kiến thức, kinh nghiệm, kỹ năng em sẽ phát triển đề tài theo hướng tốt hơn như:

- ❖ Phát triển thêm về phần giao diện khách hàng sao cho đẹp mắt, thu hút và dễ sử dụng hơn cho khách hàng.
- ❖ Phát triển thêm một số chức năng như box chat hỗ trợ tư vấn khách hàng.
- ❖ Cải thiện chức năng thanh toán cho khách hàng
- ❖ Thiết kế website đa nhiệm trên mọi nền tảng thiết bị.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- ❖ <https://youtube.com/playlist?list=PLWTu87GngvNxpWN6FVuEcS-YvFNq6RnqG>
- ❖ <https://getbootstrap.com/docs/5.2/getting-started/introduction/>
- ❖ <https://viblo.asia/p/migration-trong-laravel-va-nhung-dieu-can-biet-ByEZkyEy5Q0>
- ❖ <https://www.autoscripts.net/laravel-add-timestamps-to-existing-table>
- ❖ https://viblo.asia/p/query-builder-trong-laravel-RnB5pXm75PG#_3-xay-dung-ung-dung-voi-query-builder-9
- ❖ <https://vncoder.vn/bai-hoc/thao-tac-voi-database-qua-eloquent-model-8>
- ❖ <https://manhdandev.com/laravel-socialite-login-with-facebook.html>
- ❖ <https://viblo.asia/p/tim-hieu-ve-socialite-trong-laravel-DbmemLOMGAg>
- ❖ <https://hackthestuff.com/article/paypal-payment-gateway-integration-in-laravel-8>
- ❖ <https://sandbox.vnpayment.vn/apis/docs/huong-dan-tich-hop/>
- ❖ <https://github.com/momo-wallet/>
- ❖ <https://swiperjs.com/demos>
- ❖ <https://ckeditor.com/docs/ckeditor5/latest/installation/getting-started/predefined-builds.html#document-editor>

PHỤ LỤC